NAM THỨ MƯỜI BỐN. — SỐ THỨ 2645 MỘT SỐ: 0$02 NGÀY THỨ HAI 11 và THỨ BA 12 JANVIER 1926

DEPOT-LEGAL

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL INDOCHINE 4134

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
	Một năm	Sáu tháng	Ba tháng	Một tháng	Hai tháng Trung-Kỳ Nam-Kỳ Pháp	Hai tháng Lào Cao-Miên	Nước ngoài
Một năm.	6$00	6$90	6$30	6$30	6$30	6$80	12$00
Các làng và	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»	»
Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»	»
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00	
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00	
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphiques: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m 065 de large.
Une seule insertion . . . 0.30 le cm
Par contrat annuel . . .
Par centimètre et par insertion . . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Quan đời xưa và quan đời nay

Nước ta là nước quân chủ, theo cái chính thể chuyên chế, những người hành chính tư-pháp toàn là người của triều-đình đặt ra, để thay mặt triều-đình mà cầm quyền cai trị, ở xã-hội chỉ có hạng người ấy là chiếm được cái địa-vị rất cao, hưởng được cái quyền lợi rất to, nhân-dân đều qui báu tôn trọng, xem trong tự dân sĩ vẫn đứng đầu, thì biết nhân-dân đối với ông quan thế nào vậy.

Nhưng xét cho kỹ ra, thì đời xưa với đời nay, cái quyền thế của ông quan có khác nhau, cái chỉ-hướng của người làm quan có khác nhau, sau nữa là nhân-dân đối với ông quan cũng có khác, ta thử suy xét mà bàn rõ ra xem.

Theo cái chính-thể quân-chủ, quan chức là của triều-đình đặt ra để làm dân lợi chính, việc cai trị vẫn có nương vào pháp-luật. Nhưng lạ gì phàm muốn giữ cái quyền chuyên chế, cốt là phải làm ngu dân, luật lệ của triều-đình đặt ra, chỉ ban cấp cho các công nha, còn học đường thì không dạy, khoa trường thì không hỏi, nhân-dân đối với pháp-luật, thật là tối tăm mờ mịt mà không biết chút gì; quan lại đã có cái quyền lực vô hạn của triều-đình giao cho, nguyên đã đủ làm cho dân ngu khiếp sợ, mà không ai dám sai lời, lại thừa được nhân-dân không biết pháp-luật mà quyền thế của quan lại càng to, tha hồ mà đổi trắng thay đen, chưa sinh nhập tử, không còn phải e lệ chút gì, thật là thở ra khói nói ra lửa, như là câu của miệng người ta thường nói, ấy cái quyền thế của quan lại ngày xưa là thế. Bây giờ thì dân-luật đã công bố, nhân-dân đã nhiều người đọc luật, không đến nỗi các ông cứ ù như trước, mà hành chính tư pháp lại cơ hồ chia ra làm hai, cái quyền ông quan cũng đã có giới-hạn nhất-định. Tuy dân-tộc Việt-Nam sinh trưởng ở dưới chính-thể chuyên chế đã bao nhiêu đời, dân-trí vẫn hãy còn lu lấp; dân khí vẫn hãy còn yếu hèn, trông ông quan cũng vẫn như ông thần ông thánh, nhưng pháp-luật đã công bố mà quyền hạn của quan lại phân minh, thì về lối dọa nạt bắt hiếp cũng có khó hơn trước, mà quyền thế quan vì với ngày xưa cũng có kém đi,

Quyền thế của quan lại đời xưa càng to bao nhiêu, thì những người tham nhũng lại càng lợi dụng được bấy nhiêu, đối với người trên thì hết sức ô mi để cầu thưởng cầu thăng, đối với người dưới, thì hết sức hà hiếp để làm oai làm thế, đối với dân thì đè nén bóp nặn, vơ vét cho đầy túi tham, cái ngôi cao chức trọng, chỉ là cái lợi-khí của họ để cầu được phong thê ấm tử, vinh thân phì gia; những hạng tham quan ô-lại như thế, thì đời nào mà chẳng có. Song, tựu trung vẫn có nhiều người có tư-tưởng rộng xa, có chí-khí siêu-việt, tuy cũng có tập làm thời-văn, noi đường khoa-cử, để làm bước tiến thân (vì khi ấy chỉ có một con đường ấy là tiến thân được thôi), nhưng không cốt có lòng cầu vinh-hiển, không cốt chỉ tại ấm nọ Đến khi được triều-đình tín dụng, nắm quyền bính vào trong tay, những người thật có tài lược có học-thức lỗi người, thì lo thi-thố ra để mưu cuộc trường trị cứu an cho nước, hưng lợi trừ hại cho dân, làm được sự-nghiệp thật, lập được công danh thật, thật là bậc danh thần có công với nước, thật là bậc tuấn lại có ích cho dân, trong lòng chỉ mong được gặp thời gặp thế, để thi thố cái tài học của mình ra, lưu lại cái danh tiếng của mình ở trong nước, thế là thỏa cái chí bình-sinh, còn đến cái phẩm-trật và cái bổng lộc, là cái lẽ thường thù đức báo công của triều đình, thì là phận mình nên được, nhưng thật cũng có nghĩ đến bao giờ đâu. Lại còn những người tuy không có tài lược và học-thức xuất sắc phi thường cho lắm, không làm được sự-nghiệp lớn, lập được công-danh to, làm được lợi dân ích quốc, nhưng cũng lo làm hết cái nghĩa vụ của mình đối với dân với nước, cố giữ lấy cái tính công-chính, cái đức liêm khiết, cần cho khỏi lương-tâm quở trách, miệng thế mỉa mai, không dám cậy có quyền mà làm bậy, không dám thấy vàng thẩm mà đen lòng, đành chịu túng thiếu, để cầu lấy cái tiếng thanh bạch cho con cháu, là cái tiếng rất vẻ-vang, mà người đều lấy làm quí báu hơn. Ấy cái chỉ hướng của quan lại đời xưa phần nhiều là như thế.

Từ khi nước Pháp đặt chính-phủ Bảo-hộ ở cõi Đông-dương, việc cai-trị trong nước, chủ quyền đều ở trong tay người Pháp, còn quan lại của mình, trong thì các quan bộ viện, ngoài thì các quan địa-phương, đối đến các quan thân dân (các quan phủ huyện), chẳng qua là thừa lệnh phụng hành, chỉ đâu đánh đó, dẫu người có tài lược học-thức, cũng chưa dễ mà thi-thố ra được. Lại nhờ được buổi người Pháp mới sang kinh lý, tình thế trong nước chưa am hiểu được là bao, và thừa được cái tinh nhuệ nhất và cái trí lự lắp của một dân-tộc đã vùi đầu ở dưới cái chính thể chuyên chế đã mấy nghìn năm, chẳng biết luật pháp là gì, chỉ thấy quan là sợ, mà lại hay hung hăng tức khí, hơi một tí là đem nhau đến cửa quan, người làm quan khi ấy mới thấy hỗ mà dối dưới lừa trên, để vơ vét nhặt nhạnh cho đầy túi, ấy cái nghề làm quan thành ra một nghề rất tốt là vì thế.

(Còn nữa)

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 8 Janvier 1926

Chiến-sự ở Maroc

Ở mặt trận của quân Beni Zi'roual, và quân Beni Ouriagel, có nhiều quân tụ-tập. Địch-quân đánh đồn Temjout, thì quân Pháp đã đánh đuổi, làm cho chúng bị tổn hại rất nhiều.

Ở Casablanca, tù phạm viên của Abd El Krim trở về Taoger đã đi qua Madrid.

Việc tài-chánh nước Pháp

Hội-đồng những đại-biểu của các chánh-đoàn tả-đảng ở thứ-dân nghị-viện lại làm việc. Hội-đồng ưng bản dự án thứ nhất về việc trả tinh cho số chi thu được quân-bình; nay mai nghị-viện họp, sẽ phát biểu dự án ấy. Bản dự án thứ hai về việc tu-phục tài-chánh đã ấn định xong các điều cốt-yếu.

Các báo với việc giấy bạc giả ở Hang-gia-lị

Các báo Pháp bình-phẩm rất nhiều về việc giấy bạc giả ở trung gia-lị, có nói việc ấy thực là việc mưu-hại nước Pháp, và các nước tiền đồng-minh, và tỏ ý mong rằng việc ấy sẽ tra xét cho đến cùng cõi nơi.

Báo *Echo de Paris* nói xem việc giấy bạc giả, thì rõ cái lửa phục-thù ở Hung-gia-lị vẫn mạnh lắm.

Báo *Volonté* nói trong khi người Hung-gia-lị tìm cách làm cho giá tiền francs hạ đi, thì hội Vạn quốc lại hết sức tu-phục và nên tài-chính cho nước Hung.

Báo *Gaulois* thì nói chánh-phủ Pháp giữ quyền đem việc ấy kiện tại tòa thẩm-phán quốc-tế.

Tại trường âm thoại Đông-phương

M. Paul Granet, giáo-sư bản văn-chương ở Paris, được cử vào chức giáo-sư tại trường âm-thoại Đông-phương, chuyên riêng về môn địa-dư sử-ký Viễn-đông.

Thủy-tai ở Âu-châu

Tin nước Anh. — Thung-lũng sông Tamise bị ngập hết cả. Người ta lo rằng thủy-tai lại đã bằng năm 1894.

Việc nước Nhật-bản

Bộ chiến-tranh tuyên-bố rằng từ nay đến cuối tháng janvier thì sẽ rút hết quân ở Mãn-châu về.

Các quan Nhật được tin rằng quân Trung-hoa hành-hình người đội Nhật-bản tên là Nam-ba ở gần Yang-sun thì đã phản-kháng kịch-liệt về việc ấy.

Việc ở Úc-đại-lị

Lord Allenby đã tới Úc-đại-lị-á. Phái-thuyền Pháp tên là Cassiopée tới Sydney được nghênh-tiếp một cách thân-ái.

Ở Úc-đại-lị-á đã ưng thuận cải lệ mỗi tuần lễ làm việc 44 giờ.

(Indépendit)

Việc Trung-hoa

Việc Từ-thụ-Tranh bị giết

Ngày 29 décembre 1925 vừa rồi, Từ-thụ-Tranh ở Thiên-tân đến Bắc-kinh để yết-kiến Đoàn-kỳ-Thụy, khi xe đến Lang-phong đỗ lại, Từ xuống xe còn đi bách-bộ, bỗng gặp quân trai Lục-kiến-Chương là Lục-thắng-Vũ giơ súng bắn luôn hai phát, một phát trúng ác, một phát trúng ngực, chết ngay lập tức. Lục-thắng-Vũ bắn xong bèn tuyên bố với công chúng rằng đó là vì cha báo cừu.

Nguyên vào khoảng năm 1918 Từ ở Thiên-tân có mời Lục-kiến-Chương dự tiệc, vì sự gì trái ý, Từ cầm súng bắn Lục-kiến-Chương chết ngay tại tiệc, từ đó con Lục-kiến-Chương là Lục-thắng-Vũ, vẫn để lòng báo cừu, Lục-thắng-Vũ lại là em vợ Phùng-ngọc-Tường, vì vậy nên Đoàn-kỳ-Thụy cũng ngại không dám truy cứu, chỉ sức cho làm lễ truy điệu Từ mà thôi.

Lại có tin rằng hôm ấy Từ vừa xuống xe bị Trương-chi-Giang bắt được, đem nộp Phùng-ngọc-Tường, Lục thắng-Vũ yêu cầu báo thù cho cha. Phùng bèn cho đem bắn chết.

Trương tác-Lâm với Vương-chính-Định

Trương-tác-Lâm có khám bắt được các giấy má của Quách-tùng-Linh, lại có bắt được bức thư chứng rằng Quách làm phản là do Vương-chính-Định xui dục, bèn ra lệnh cho bắt các quân quan thuộc về đảng Vương. Các người đảng Vương đều trốn vào dinh Hàn-sự Nhật-bản. Trương-học-Lương bèn mang quân đến vây, yêu cầu Tòa sự Nhật phải giao ra.

Tin Phùng-ngọc-Tường

Phùng-ngọc-Tường nhân sự đoàn thứ hai và thứ ba thuộc về quốc dân quân tranh nhau lấy đất Trực-lệ, lấy làm khoản học, quyết ý từ chức, Nghe đâu Phùng đã tỏ về Trương-gia-khẩu.

Lại tin Quách-tùng-Linh

Em ruột Quách-tùng-Linh là Quách-minh đến Thiên-tân nói chuyện với mọi người rằng hắn đã đi được dịch xác là anh hắn chưa chết. Có ý cầu sắp đến Thiên tân.

Uông-tinh-Vệ xuýt bị ám sát

Ngày 28 décembre mới rồi Uông-tinh-Vệ ở nhà riêng tại Đông-sơn trong khi bất thình lình bị người bắn súng, nhưng may không tin. Tên hung thủ trốn mất. Hiện sở cảnh-sát Quảng-đông đã treo giải bắt tên hung thủ ấy.

(Dịch báo Tân)

TỰ-QUẢN ĐÃ LÀM LỄ THỤ PHỤC

Đông-cung Hoàng-thái-tử đã làm lễ thụ phục tại điện Cần-thành sáng hôm 21 tháng mười một ta (5 janvier).

Lễ thụ phục hôm ấy cử hành theo như sự nghi nghi-chế sau này: trên điện Cần-thành, trước linh-tọa đức Đại-hành Hoàng-đế, ở phía ngoài hương-án là nơi hành-lễ của đức Tự-quân. Tay là ban ngày, nhưng ánh điện quang phản-chiếu vào các vẻ sơn son thiếp vàng, biến thành một cái cảnh sắc rực rỡ huy hoàng trang nghiêm tráng lệ, khiến cho kẻ thị giả kẻ chấp-sự cho đến người đi quan-chiêm thảy đều khí-khái. Ở dưới sân trước điện, đội thân-binh trấn-thiết các thứ lộ-bộ; các viên-binh chỉ đều mặc đồ quân-phục sắc xanh, chứ không dùng sắc đỏ là có ý rằng mọi nghi-tiết trong việc đại-tang-nghi, thì sắc đỏ không hợp với tinh-lễ.

Lễ-phẩm dâng toàn hương đèn trầm trà rượu, chứ không dâng thứ hoa hèo đó, là đinh-thần tuân-phụng theo lời di-chiếu của đức Tiết-hoàng trong có khoản: « như việc hào-soạn sanh-tư, mười phần nên giảm đi bảy tám phần thì mới hợp ý ta ».

Chín giờ kém 15 phút, các ông Hoàng-thân-công, Tôn-nhơn và văn vũ đình thần chia ra hai hàng, chiếu theo ban thứ mà đứng thị-lập, văn-giai thì đứng về bên tả, võ-giai thì đứng về bên hữu, còn quan phụ-chính Toàn-thiện thì đứng trên điện.

Đúng chín giờ, một viên thị-vệ mặc đồ tế-phục đến kính trình với đức tự-quân giờ hành lễ đã đến, rồi đức tự quân tự phía đông tiến lên giữa điện, đứng vào lập vị, ngài mặc áo trăm-thời bằng vải trắng may theo như thể thức trong sách Văn-công và Thọ-mai. Đoạn rồi một viên nhị-đẳng thị vệ mặc áo tứ-văn trắng và đi đai trắng rảo bước đến giữa sân trước điện qui tâu « thỉnh thần-bạch ngự thăng bửu tọa », tức thì một viên tam-đẳng thị-vệ mặc áo rộng vải trắng, chít khăn trắng đến trước long-sàng cung bồng cái thần-bạch (bản lụa) mà tôn-trí lên ngai vàng ở giữa điện. Lúc bấy giờ hai người thuộc-viên bộ Lễ phụng sung hành nghi, mặc tang-phục theo lối áo tứ-văn, đi hia trắng, ra giữa sân trước điện xướng « khải nghệ bái vị » nghĩa là xin rước đến nơi bái vị, dứt tiếng xướng thì phò tự-quân từ nơi lập vị tiến lên nơi hành lễ; rồi làm lễ thượng-hương, đức tự-quân qui ở trước hương án, hai viên thị-vệ phụng-sung chấp sự, mặc lễ-phục sa trắng, bưng hộp trầm, [illegible] mà qui hai bên tả hữu, lúc bấy giờ đức tự-quân lấy mỗi phiến trầm bỏ vào lư hương, rồi kế chấp sự dâng lư hương lên hiến-tước; kế đến lễ hiến-tửu, kế thị-giả dâng ba tuần rượu, sau khi lễ thượng-hương và lễ hiến-tửu xong rồi, thì đức tự-quân làm lễ hai lạy theo như nghi xướng của kế hành-nghi, tiếp đến lễ hiến trà là lễ thành vậy. Một viên thị vệ mặc tang-phục rảo bước ra giữa sân qui tâu « thỉnh thần-bạch ngự hồi long-sàng » tức thì một viên thị-vệ đứng trên điện đến trước ngai vàng cung bồng cái thần bạch mà tôn-trí lên trên long-sàng. Đức tự quân trở vào trong bậu-điện, bách quan đều lui ra.

MỘT CÁI NẠN XE-CỘ Ở NƯỚC PHÁP

Mới đây một ông cụ già 75 tuổi, đương đi ô tô qua đường hỏa xa ở Possy, thì bỗng cái xe bị hỏng đứng lại không đi được nữa. Trong khi ấy có một chuyến xe hỏa tốc lực 90 kilomètres một giờ, vừa tới nơi. Người coi đường hỏa xa vội vàng chạy đến cứu được đứa cháu ông cụ ấy năm nay lên 7 tuổi, và một người đàn bà năm nay 44 tuổi cũng nỗi xe ấy, còn ông cụ vì già yếu và sợ quá, ngẫn ngơ ra không cử động được nữa. xe hỏa đến nơi ô-tô bị tan vụn ra từng mảnh, thì ông cụ cũng bị đứt đầu mà chết.

NHỮNG VIỆC THI NHỊN ĐỐI XƯA NAY

Mới rồi nhân có một người ở Amiens nhịn đói hơn một tháng nên một tờ báo có thuật lại những việc nhịn đói trong năm chục năm giới nay như sau này:

Succi nhịn đói được 30 ngày. Merlati nhịn được 50 ngày. Succi nhịn đói ở Milan trong năm 1886. Lúc chưa nhịn đói cân được 62 kilos, lúc nhịn đói rồi còn cân được có 48 kilos. Mỗi ngày mất 530 grammes. Merlati thì mỗi ngày chỉ mất có 250 grammes, được 50 ngày, cũng mất có 12 kilos cả thảy. Trong độ ấy lại còn hai người đàn bà nữa, cũng nhịn đói được 25 ngày. Một người mất 3 kilos, một người mất 6 kilos,

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi nhờ quí-báo làm ơn giải đáp cho tôi một điều pháp-luật như sau này:

Nguyên tôi có người em trai vẫn có nghề buôn bè gỗ và nứa ở trên mạn ngược. Vừa rồi có mấy người ở làng.... đến nhà nói với tôi xin nhận mỗi người một món tiền 30 đồng rồi nói đi mạn ngược làm gỗ nửa tra, tôi nghĩ tình quen biết và xưa nay vẫn làm ở mạn ngược, nên tôi không bắt viết giấy má gì cả, hiện có nhiều người quen với tôi đều biết. Nay tôi cho gọi những người ấy ngược thì ra họ đã trốn đi đâu mất rồi. Vậy nay tôi có thể làm đơn kiện những người ấy được không? Kiện về sự công nợ hay là kiện lừa đảo? Kiện tại đâu?

Xin ngài làm ơn chỉ bảo cho tôi đặt ơn vạn bội.

LỜI ĐÁP. — Kiện nợ cũng được, mà kiện lừa đảo cũng được, song không có giấy má gì làm bằng thì khó được kiện lắm. Người ngụ mình ở hạt nào thì kiện tại tòa án hạt ấy. Số tiền không quá 30 đồng thì phải kiện tại tòa án đệ nhất cấp, nghĩa là tại phủ huyện hay châu mà những người ấy đang ở.

Pa. h.-L.

HÀI ĐÀM

Chống tiêu quá!

Bác Lý Ngố mới ra làm được non tháng, gặp ngày quan phụ mẫu có bị, cốp nhốp được vài « biệt » đỗ đi... Đến nơi, bác ngạ-ngờ, nên chẳng chực suốt ngày, mà vẫn nhịn suông. Đành vào cái bụng « lép » thui thủi ra về. Đến nhà mẹ đẻ hỏi:

« Ấu cỏ qua thăm quá, nên bị bệt thực đã phải ôm bụng đó chăng?

Lý Ngố ta nói trách rằng:

« Cỗ quan no thì no thật, nhưng có đỡ hài-vị, nên ăn chẳng tiêu quá!... Mẹ may đi lấy cái nồi ba thời cơm cho tao ăn thêm bữa » Rồi vào giường nằm để dợi cơm.

Tr ngại-Phong. Ng-duy-Kính.

LỄ KHÁNH-THÀNH MÁNG NƯỚC BÀI-THƯỢNG

Hôm 10 janvier, quan Toàn-quyền Varenne nhân vào Kinh dự lễ tấn-tôn vua Bảo-Đại, về qua tỉnh Thanh-hóa, ngài vào chủ lễ khánh-thành máng nước Bài-thượng.

Chỉ-ấn-phá có đặt sẵn mời các báo quán Tây Nam vào dự lễ.

Theo như chương-trình đặng 7 giờ 30 thì chuyến xe lửa riêng ở Nghệ ra đến ga Thanh-hóa, quan Công-sứ cùng khoản ở Hanoi về ra ga đón quan Toàn-quyền về quan Khâm-sứ Pasquier. Cao quan lên ngay xe ô-tô vào Bài-thượng. Rạp cất ở trên chỗ đập đá, các quan sĩ tử và các quan châu miền núi xung quanh đó đem phường nhạc mừng ra hạ mừng. Quan Khâm-sứ đọc một bài kể nguyên-lý cái việc khai mang nước và công trạng những các quan Tây Nam có dự vào việc đại-công-trình rất có ích cho dân Annam đó. Quan Toàn-quyền đáp lại mấy lời trân-trọng, khen cái tài trí của những quan cai-trị và của các nhà kỹ sư đã thành-công cái việc thủy lợi đó, có thể coi là một việc trong các công trình vĩ đại ở cõi Á-đông. Đoạn rồi ngài gắn các thứ bội-tinh, kim-tiền và ngân-tiền nhà-nước thưởng cho các quan viên có công về việc ấy. Danh sách các ông được thưởng bản quán sẽ đăng sau.

Đến 10 giờ một khắc thì các quan đi trở về. Qua chỗ kilomètre 37 và

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

kilomètre 13+800 thì đứng lại xem hai cái lưỡng ngăn nước đó.

Lúc gần về đến tỉnh thì lại đi vào đường vòng đi Quảng nạp mà xem thông-lồng. Một sơn và chỗ công chứa nước gần tỉnh. Đến 13 giờ thì về dự tiệc tại dinh quan Công sứ. Ba giờ chiều thì các quan lên ô-tô về Hanoi.

Quan chánh lý-sự Auphelle có đưa cho các nhà dự lễ một quyển sách nói về việc dẫn-thủy nhập điền, về cái máng nước Hải thượng.

Sau này bản quán sẽ lược dịch và giải biện để đọc giả biết cái việc lớn lao này về sau sẽ kết quả làm sao cho dân một phần to trong địa-hạt tỉnh Thanh-hóa.

Nếu khi ở nhà thương ra mà người đau không làm lụng được thì phải đưa về quê mà tiền lộ phí người chủ phải chịu.

Sự không làm lụng được ấy phải do một thầy thuốc khám bệnh và phải làm thành ra ba bản, một bản giao cho người đau, một bản giao cho người chủ và một bản gửi cho quan cai trị đầu tỉnh.

Phàm các tiền phí tổn khám biện và việc lai nạn trong khi làm lụng đã kể trên kia thì người chủ phải chịu cả.

Ngoại những thể lệ đã nói trên ấy, thì các chủ lại chịu trách nhiệm theo như các lệ luật đang thi hành nữa.

(*Còn nữa*)

Giáp con nuôi của thành phố. — Bản báo đã đăng trước rằng hội-đồng thành-phố định nay mai mở một hội lấy tiền giúp cho con nuôi là xã Hanvinê Hanoi ở bên Pháp. Ban hội-đồng coi về các viên hội bé đã họp vừa rồi thì mới bàn mở một cuộc hát ở phường hát tây diễn và một cuộc nữa do các tay tài tử Pháp diễn, thu được bao nhiêu tiền đưa cho con nuôi thành phố cả. Song hội-đồng chưa định rõ vào ngày nào, vì còn hỏi phường hát hiện đang ở Haiphong chăng đến ngày nào thì đổi. Ngoại những cuộc hát thì sẽ bày ra một cuộc đánh số lấy để vật và định đến tháng ba hay tháng tư tây thì sẽ rút số.

Hội-đồng thành-phố. — Hội-đồng thành-phố chứng sang tháng hai lấy sẽ họp, nhưng chưa rõ vào ngày nào.

TRUNG BẮC HỌC HIỆU
校學北中

22, phố Nhà-thờ (rue G. Lamblot) Điện-thoại số 150

HIỆU-TRƯỞNG: **PHẠM HUY-LỤC**

Là trường tư-thục của báo Trung-Bắc-Tân-Văn mở ra có đủ năm lớp Sơ-học kiêm-bị, dạy theo như chương-trình nhà nước, nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn và Quốc-văn.

Học-phí lấy nhiều hơn các trường khác là vì nhà học lịch-sự và sạch-sẽ không kém gì các trường nhà nước và mỗi thầy học chỉ dạy độ 25 học-trò trở lại. Hễ nghề cả.

Buổi tối có lớp học riêng chuyên dạy những học-trò đi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt và thi vào các trường Cao-đẳng tiểu-học.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-hiệu 22 phố Nhà-thờ, Hà-nội.

VIỆC HANOI

Thời - tiết	
7 giờ	18 độ
15 giờ	20 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ		11 $ 00
— nhì,	—	10 15
— ba,	—	9 30
Thóc hạng nhất,	—	6 30
Bắp ngô	—	5 55

Giá bạc. — Kể từ ngày 11 Janvier 1926 giá bạc ở kho Nhà-nước định là 1 $ f. 20.

Tin tàu. — Tàu *Campinas* mang thư sang Pháp khởi-hành ở Haiphong đi Tourane và Saigon ngày thứ ba 12 anvier, hồi 18 giờ. Ngày 12 janvier, chuyến xe chạy hồi 13 giờ 32, thư từ ở Hanoi sẽ đem xuống Hải-phòng.

Lễ Tấn-tôn. — Lễ Tấn-tôn đã cử hành tại trong Đại nội (ở Huế) hồi 3 giờ chiều 8 janvier vừa rồi, theo như điển-lệ thường, có quan Toàn-quyền cùng các qui quan và đông đủ các quan văn võ Nam-triều. Quan Toàn-quyền có đọc diễn-thuyết. Hoàng-thượng có đáp-từ. Nền-hiện mới là *« Bảo Đại »* (保大) lấy nghĩa là giữ-gìn nghiệp lớn.

Lập hàng cho những thợ thuyền ở các xưởng nông công. — Nghị-định ngày 22 mai 1912 định các thể lệ bọc trợ về sinh cho những thuyền thợ làm tại các xưởng nông công và tại các mỏ, các hầm đá ở Bắc-kỳ thì nay lại đổi lại như sau này :

Phàm các tai nạn xảy ra trong khi làm lụng thì phải đo một thầy thuốc người Pháp khám biện. Giấy khám biện phải làm ba bản giao cho người chủ một bản, người bị nạn một bản và quan cai trị đầu tỉnh một bản.

Nếu tai nạn xảy ra đã 6 giờ đồng hồ mà thầy thuốc tây không đến xét được thì thầy thuốc ta có thể đến khám biện tạm được, nhưng sự khám biện ấy sau lại phải do một thầy thuốc tây kiểm soát lại.

Người chủ hoặc người đại-lý cũng phải làm một tờ trình có hai người làm chứng ký tên, kể rõ sự tai nạn xảy ra thế nào. Một bản tờ trình ấy, người chủ phải đệ ngay lên quan cai trị đầu tỉnh.

Tiền phí tổn về sự những người đau ở nhà thương thì người chủ phải chịu.

MẶC TRẺ CON

Quần, áo, mũ, giầy bằng (laine) dùng mùa này, dù các tuổi cho trẻ con kiểu mới, lịch-sự, nhà DEMANGE, Hanoi mới nhận được. Nếu các qui-khách muốn cho các cô, các cậu bé mặc tây, xin chiếu-cố cho. Lại có cả dạ (compons) bán rẻ, và nhiều thứ hàng khác nữa, vì cuối năm vừa tồn hàng xong.

3033

Muốn cần một người « OPÉRATEUR-GÉOMÈTRE » đã biết thợ tìm *lonice* bằng máy *boussole* và ngắm thăng bằng nữa, (opérations de nivellement). Ai xin thì viết thư ngay cho Société Minière de Yên-bình tỉnh Tuyên quang.

VÌ THỜI BUÔN-BÁN

Thanh-toán tất cả các khoản.
Hạ giá 30-40-50 phần trăm.
Hiệu Ad. LEVÉE,
62, phố Paul Bert Hanoi.
Các thứ đồ dệt, dạ nỉ để may quần áo, áo pardessus, bao tay, bít tất, kim chỉ, mền, thắt lưng, mũ-phớt, mặt thủy-soạn, vòng đeo. 5.515

HIỆU BÁO-CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

MỀN HỎI QUYỀN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở BÀY

3002

VIỆC HÀNG NGÀY

Cuộc xe đạp từ Hà-nội vào Saigon. — Đoàn thứ ba từ Đồng hới về Huế, cả thảy là 240 kilomètres

Sau khi hai nhà lực-sĩ nghỉ ở Đồng-hới một đêm thì sớm hôm sau, MM. Marc và Demarneffe đứng dậy thật sớm, sửa sang các vật-liệu cần dùng xong, lại lên xe hồi 2 giờ 30 để về Huế.

Cứ tin tức đã hỏi ở Đồng-hới, thì khác đường từ đấy trở đi được tối lắm, vì vậy hai nhà lực-sĩ càng phấn chí, dù đường đi gặp nhiều đèo ải và những rặc nguy hiểm lắm, thế mà đi nhanh một cách lạ thường.

Marc và Demarneffe đến Quảng-trị sớm lắm. Nhà dân Tây Nam tiếp đón vui vẻ như mọi nơi.

Ngặt vì từ Quảng-trị đi lại nguy gió, làm cho hai nhà lực-sĩ phải vất vả lắm mới đi được. Trước khi tới Huế hai giờ, cả các nhà đi xe đạp cùng mô tô ra đón Marc và Demarneffe. Hai nhà lực-sĩ được gặp bạn đón lấy làm sung sướng lắm. Cách hai giờ sau thì tới kinh-đô Huế, người Tây người Nam ùa lượt ra nghênh tiếp vui vẻ ấm.

Chuyện trò nghỉ ngơi một lát rồi hai nhà lực-sĩ đi thăm các quan chức cùng các bè bạn ở chốn Kinh-đô.

Thế là xong đoạn đường thứ ba.

CINÉMA PALACE HANOI
Từ thứ tư 6 đến thứ ba 12 Janvier 1926
ARÈNES SANGLANTES
Đại phim ảnh sân đoạn rất hay ! ! !

CINÉMA FATHÉ HANOI
Từ thứ sáu 8 đến thứ năm 14 Janvier 1926
SOUVENT FEMME VARIE
Đại hài-kịch rất vui
Chuyện rất lý-thú

FAMILY CINÉMA HANOI
Bắt đầu từ thứ tư 6 Janvier 1926
chiếu phim ảnh tiểu thuyết
MATHIAS SANDORF
9 hồi
Mỗi tuần lễ 4 hồi
Chuyện rất hay — rất cảm-động
3008

Tại hiệu BÁO CHẾ MONTÈS có bán :
CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.
L'ALUN de CHROME dùng để nhuộm da.
ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.
CARBONATE D'AMMONIAQUE et *VANILLINE* dùng cho các hàng bánh ro kẹo.
3001

Ngạch các quan cai-trị. — Có tin rằng quan Công-sứ Hải-dương là M. Bouchet đến tháng mars này thì về nghỉ bên quí quốc.

Lại có tin quan Công-sứ Hưng-yên là M. Pergier đến tháng avril này cũng về Pháp nghỉ.

Một tin về ông Phan bội-Châu. — Có tin đồn rằng ông Phan-bội-Châu hiện này đã ra ở với một người học-trò cũ của ông cũng ở trong hoàng-thành Huế, chớ không ở với ông Nguyễn-bá Trác là dinh thị-lang bộ Binh nữa.

Muốn biết lịch-sử ông Phan-bội-Châu và cái án lăng lẫy của ông tại Hội-đồng đề-hình mới rồi thì nên xem quyển sách của báo *Trung Bắc-tân-văn* đã xuất bản, có biên chép đủ lời tranh biện và các lời biện thuyết của hai luật sư cãi cho ông Phan. Những lời tranh-biện và những lời biện thuyết ấy duy chỉ có báo *Trung-Bắc-tân-văn* là biên được hết.

Số xe cộ đi lại trên cầu Sông cái. — Số xe cộ và người đi lại trên cầu Sông-cái từ khi mở hai lối đi hai bên thì mỗi ngày một nhiều. Cứ xem cái biển thống kê sẵn sở Lục-lộ đã chép thì cái sẽ trang bình mỗi ngày như sau này :

Xe ô-tô du lịch	200
Xe ô-tô vận tải	32
Xe tay	1.000
Người đi chân	5.000
Xe đạp	400
Xe mô-tô	20
Xe bò	173

Việc đấu giá tại sở Bưu-điện. — Sáng thứ bảy vừa rồi hồi 9 giờ tại sở Bưu-điện chính có đấu giá mua các sổ sách giấy in cho các nhà bưu điện trong năm 1926, giáước 30.000 đồng.

Các chủ nhà in có nhiều ông đến thầu, song sự kết quả thế nào, sở Bưu-kiện chưa công-bố, còn đợi soát lại các giấy thầu.

Tòa án Trùng-trị — Sáng hôm nay, tòa án Trùng-trị xử những việc sau này :

Giả mạo tiêu tiền kết. - Nguyễn-ngọc-Liên, làm thư-ký sở Bưu-chính tỉnh Bắc-ninh, vì nỗi túng tiền đánh bạc, liên chữa và tẩy sổ sách lấy hơn 60 đồng là tiền gửi hàng hóa, tiền gửi giấy thép vân vân. Khi việc giả-mạo và tiêu tiền kết ấy phát giác ra thì đi vay mượn đền trả rồi. Mà hồi thì Ng-ngọc-Liên thú nhận cả. Tòa phạt Nguyễn-ngọc-Liên hai tháng tù.

Đánh người bị thương. — Vì chuyện đòi tiền họ, Vũ-thị Đen, Đỗ-thị-Con và Ng-thị-Phúc cãi nhau và đánh nhau với một người tên là thị Minh, và với hai người con gái người ấy tên là thị Mão và thị Hy. Hiệu ba mẹ con thị Minh đều bị thương, hiện có giấy chứng chỉ của thầy thuốc, mà người nọ phải vào chữa tại nhà thương trong một tháng. Bên nguyên đơn làm giấy xin 250 đồng bồi thường. Tòa hỏi chứng tá và nghe lời luật sư bên bị cãi rồi tuyên án phạt thị Đen, thị Con và thị Phúc mỗi người 25 quan và bắt lời xin bồi thường của bên nguyên đi, vì xét những thương tích đều nhẹ cả và người mẹ năm lần tại nhà thương là để chữa bệnh, chứ không phải là để chữa thương tích. Còn Phạm-Tương cũng can vào việc ấy thì được tha.

Bạn bất lương. — Nguyễn-thị-Nghi không làm nghề nghiệp gì, một hôm đến nhà bạn tên là Ng-thị Sen chơi, thấy nào áo cắt ngay cái áo, một cái giầy lưng, 1 cái đồng hồ và một mảnh vải trúc bâu của bạn, đem bán lấy tiền tiêu. Ng-thị-Tuất, Lưu-thị-Thiện và Nguyễn-thị-Chân chạy hàng xanh biết là của ăn cắp tham lợi mua để bán. Tòa phạt Ng thị-Nghi 1 tháng tù và thị-Tuất, thị-Thiện và thị-Chân mỗi người 16 quan.

Ăn cắp và chứa đồ ăn cắp. — Ng-tất-Vinh là thợ giặt, một hôm thấy đứa ăn cắp bán cái áo tơi tây thưa rẻ mua lại đem bán rẻ cho Đỗ văn-Hung là bồi. Khi Đỗ văn-Hung mặc đi đường thì bị lính cảnh sát bắt được. Tòa phạt Ng-thị-Vinh 10 ngày tù và Đỗ-văn-Hung, 15 ngày tù án treo.

Bành hung. — Hôm 23 tháng 12 năm ngoái ba người Ấn-độ tên là Hadjê sahidi, Kabdulrassin và Mohamet ally bán hàng vải ở phố hàng Đào, có bắt được một đứa ăn cắp, trói vào trong nhà đánh đập. Jean Michean làm nghề máy, xông vào đánh ba người tây đen ấy bị thương làm cho đứa kẻ cắp lấy trốn thoát. Tòa có trát đòi tên Jean Michean đề xét nhưng không tấy đến. Tòa hỏi bên nguyên cáo và nghe lời luật sư bên nguyên rồi tuyên án phạt Jean Michean vắng mặt một tháng tù và bắt bồi cho ba người Ấn-độ ấy mỗi người một đồng.

Mới xuất bản

CHUYỆN THÚY KIỀU

của

ÔNG BÙI-KỶ VÀ ÔNG TRẦN-TRỌNG-KIM

Bán buôn và bán lẻ

Tại hiệu Vĩnh-hưng-Long 49-51, Hàng Đường Hanoi

Ngạch Bưu-điện. — Các viên-chức tại sở Bưu-điện chính ở Hà-nội có tên sau này đều được thăng thưởng về dịp tết Nguyên-đán tây năm nay :

Thăng thư-ký thượng hạng hạng nhất, niên-bổng 1320 đồng: M. Ng-văn-Minh.

Thăng thư-ký thượng hạng hạng tư, niên bổng 996 đồng: M. Lê-đình-Mai.

Thăng thư ký hạng tư, niên bổng 684 đồng: M. Ng-v-Diễn.

Thăng thư-ký hạng năm, niên bổng 606 đồng : MM. Hoàng-đình-Hảo, Trần-quan-Cầu, Lê văn-Ninh.

Thăng facteur gérant, niên bổng 360 đồng: MM. Ng-văn-Thịnh, Vũ v-Ninh.

Thăng facteur thượng hạng hạng nhất, niên bổng 459 đồng : M. Nguyễn Đạm.

Thăng facteur thượng hạng hạng nhì, niên bổng 420 đồng: MM. Trần-văn-Kỷ, Ng-văn-Khoa.

Thăng facteur hạng nhất, niên-bổng 330 đồng: M. Lê-đức-Lâm

Thăng facteur hạng bốn, niên bổng 270 đồng: M. Ng-huy-Cường.

Thăng facteur hạng tư, niên bổng 240 đồng: MM. Phan văn-Nho Trần-xuân Bính, Ng-văn-Mai.

Thăng courrier-convoyeur hạng nhì. Niên bổng 450 đồng: M. Ng-văn-Phúc.

Thăng courrier-convoyeur hạng tư, niên bổng 375 đồng: M. Ng-khắc-Đạo.

Thăng courrier - convoyeur hạng năm, niên bổng 337 đồng: M. Ng-văn-Cảnh.

AU CINEMA TONKINOIS

13, Phố Hàng Quạt. Hanoi

CHƯƠNG-TRÌNH

Từ ngày thứ sáu 18 đến ngày thứ năm 24 Décembre 1925

Thời sự Pathé

LE RAYON DIABOLIQUE

AU

PARIS QUI DORT

Chịa làm ba bốn phần

Do René chair đặt cảnh
L'âge sans pitié

Hài kịch chia làm hai phần

Ngày chủ-nhật hồi 17 giờ 30
Ngày thứ năm —
Có buổi ban ngày giảm giá

3009

Cái trộm ở Hội-thợ. — Ai cũng còn nhớ rằng trong kỳ Hội-thợ vừa rồi, M. Châu-hưng chủ hiệu kim hoàn ở hàng Bạc có hàng bày tại Hội-thợ bị kẻ trộm lấy mất mấy tâm nghìn đồng. Một người làm công tên là Vinh bị tình nghi thì bị bắt giam được vài hôm rồi được tạm tha. Nhưng sau lại bị bắt là vì sở mật-thám thấy người ấy có hai trăm đồng bạc mà không nói được là bạc ấy lấy ở đâu.

新民書館

PHAN - BỘI - CHÂU

Pháp-Việt đề-huề

(In lần thứ hai)

Có bìa rất đẹp
Có chân-dung rất rõ
Có sửa lại rất kỹ
Có nguyên-văn chữ nho

Mà vẫn bán CÓ 0 $ 10 -- Cước phí 0 $ 08
Các hiệu ở xa gửi thư hoặc đánh giây-thép cho TÂN-DÂN THƯ-QUÁN HANOI, bản quán sẽ lập tức gửi hàng theo cách lĩnh hóa giao-ngân.

TẬP DIỄN-THUYẾT

Của ông

Phan-chu-Trinh

Giá 0 $ 10 -- cước 0 $ 08

Ở xa gửi bằng tem cũng được

3038 Tân-Dân Thư-Quán

Số 9

Nam-Tông Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Tờ biểu như sau này :

« *Lư long tiết-độ sứ là Triệu-đức* « *quân cái lạy dập đầu, dâng tờ biểu* « *tâu rằng :*

« *Kẻ hạ thần vâng mệnh đem quân* « *đến đánh giải vây cho thành Tân-* « *dương. Khi trước hợp binh mã ở* « *các trấn, lục tục tiến phát, kẻ hạ-* « *thần đã sai người đi dò thám tình-* « *hình quân Khiết-đan thì chúng về* « *báo rằng khi thế quân Khiết-đan* « *còn hăng-hái lắm. Kẻ hạ-thần phải* « *xem xét hộ lường, không dám vội* « *khai-chiến.*

« *Mới đây lại có đám tù về báo là* « *quân Khiết đan có cơ đánh được,* « *kẻ hạ thần đã toan tiến đường cắt* « *quân đi ngay, nhưng con trai kẻ* « *hạ-thần là Diên-thọ muốn được* « *thành thượng gia ân thăng cho làm* « *Vệ-thành tiết-độ-sứ, mới chịu* « *tiến binh.*

« *Nay kẻ hạ thần dâng tờ biểu* « *này, xin bộ-hạ thời nên tiếc thưởng.* « *Khi sắc-mệnh đã ban bố rồi thì cha* « *con kẻ hạ-thần xin liều mình ra* « *trận, cố gành đua cho được thành* « *công.*

« *Kẻ hạ-thần mạo muội tâu bày,* « *mong đợi thánh-chỉ.* »

Đường-chúa xem tờ tâu, nỗi giận mà phán rằng :

— Ta tưởng là *Triệu-đức-quân* đã phá vỡ quân giặc *Khiết-đan* mà sai người dâng tờ biểu báo tin thắng trận, ai ngờ hắn lại tâu xin chức tiết-việt cho con.

Đường-chúa trao tờ biểu cho các quan triều-thần cùng xem mà phán bảo rằng :

— *Triệu-đức quân* thống-lĩnh các đạo binh-mã đi đánh *Khiết-đan*, trong bấy nhiêu lâu đã lập được chút công lao nào đâu, mà dám vì con xin chức tiết-độ-sứ. Nếu cha con hắn đánh được giặc *Khiết đan*, khi nào ta lại cần tiếc một chức tiết-việt ấy. Nay cứ nuông giặc với vua, ta e đại-thể không đứng vững được thì khác nào như người đi sắn giặc hổ không kỳ, tất phải cùng đàn thú cùng chết. Dẫu được chức tiết-độ sứ, phỏng có vinh-qui gì chăng !

Các quan triều - thần nín lặng. *Đường-chúa* không nghe lời xin của *Triệu-đức-quân*. *Triệu-đức-quân* nghe được tin ấy, hãm hiếm nỗi giận, bàn với hai con rằng :

— Sự hiểm-khích đã quá gấy, nếu ta không sớm liệu nghĩ mưu thì khó lòng mà giữ mình được.

Nói xong, liền sai người con thứ là *Triệu-diên-phúc* đem ba trăm lạng vàng cùng năm trăm tấm lụa, đến yết kiến vua *Kiết đan*, nói là xin đưa lễ-vật để khao thưởng quân-sĩ.

Vua *Khiết-đan* nhận được vàng lụa, hỏi *Triệu-diên-phúc* rằng :

— Quan nguyên-soái nhà-ngươi muốn nói câu gì chăng ?

Triệu-diên phúc nói :

— Khi tôi sắp đi thì thân-phụ tôi có dặn tôi tâu bày để hoàng-đế biết rằng đại binh từ phương xa đến, lặn lội gió bụi, thật lắm nỗi khó-khăn. Nay *Đường-chúa* truyền chỉ ngự giá thân-chinh, kỳ thực để trách quân-mã của hoàng-đế đó. Thân-phụ tôi thấy đại-binh của hoàng-đế đối-lấy, nếu hoàng-đế chịu tập thân-phụ tôi làm chủ trung-nguyên thì thân-phụ tôi xin đem quân bản bộ đầu hàng, cùng đại-quốc kết làm anh em. Xin cắt một giải *Hà đông* để *Thạnh* phò-mã quản trị lấy, cho yên việc quân, khiến trăm họ từ nay tránh khỏi được sự lầm-than khổ-sở.

Vua *Khiết-đan* nghe nói, có ý hồi-hận mà nghĩ thầm rằng : Ta từ khi tiến binh vào trung-nguyên đến giờ, một trại *Tấn-an* vẫn chưa phá vỡ, binh-mã của *Triệu-đức-quân* này cũng rất hùng cường, nay đòng ở các châu sơn bắc để cùng ta chống giữ. Nếu hắn dùng mưu lèn đối, thì chắc đâu không đem quân đến lối ta về mà đề-đi. Chi bằng nhân đây ta lấy được ít vàng lụa này mà đem về không đến nỗi tổn thiệt binh mã vậy.

Vua *Khiết đan* muốn theo lời *Triệu-diên phúc*, còn thương ngại với các tướng ở trong quân-đình. Có thám-tử phi báo cho *Thạch-kinh-đường* biết. *Thạch-kinh-đường* giật mình kinh sợ mà rằng :

— Nếu vua *Khiết đan* đổi ý thì đại-sự hỏng mất !

Thạch-kinh-đường sai *Tang duy-hàn* đến nói với vua *Khiết-đan*. Khi *Tang-duy-hàn* vào yết-kiến, vua *Khiết đan* bảo rằng :

— Học sĩ đến đây, có muốn nói việc gì chăng ?

Tang-duy hàn qui xuống mà tâu rằng :

— Cha con *Triệu đức-quân* bấy lâu vẫn có lòng muốn làm phản, binh-mã của hắn đều là lâm-thời thu-tập, trong khi ra trận, những quân hèn yếu ấy tất làm đầu chạy trước, không đáng sợ vậy. Đại-quốc chớ nên tin lời nói gian, thâm chết lợi nhỏ mà bỏ mất công lớn. Nếu đại-quốc chịu giúp *Thạch phò-mã* được làm hoàng-đế ở trung-nguyên rồi, chẳng lẽ ta lại trái lời thề-nước. Vậy nhà ngươi về nói cho *Triệu* hết lòng trung thành để thờ đại-quốc, khác nào như con thờ cha, há lại như *Triệu đức quân* chỉ mưu làm anh em mà thôi ru !

Vua *Khiết-đan* nói :

— Không phải ta có trái lời thề với *Thạch phò-mã* đâu, nhưng cách dùng quyền-biến của nhà binh, tất phải như thế !

Tang-duy-hàn nói :

— Hoàng đế cứ đại binh đến trú-viện *Thạch-kinh-đường*, người trong bốn bể, ai cũng phục hoàng-đế là có tin-ngưỡng. Ta có nghe nói hoàng-đế lại nghe lời đứa tiểu-nhân mà hỏng muốn trái lời ước xưa. Vả hoàng-đế đem quân tới đây, nguyên không phải là *Triệu-đức-quân* có lời thỉnh-cầu. Nếu đại-nghĩa không được chu toàn thì kẻ hạ-thần không dám vì hoàng-đế mà quả khen vậy.

Tang-duy-hàn nuốt từ sớm đến tối cứ qui ở trước mặt vua *Khiết-đan* mà khóc lóc kêu cầu mãi không thôi. Vua *Khiết-đan* mới triệu *Triệu-diên-phúc* đến trước mặn mà phán bảo rằng :

— Ta đem quân tới đây là theo lời thỉnh-cầu của *Thạch-kinh-đường*, ta đã nhận lời giúp cho *Thạch-kinh-đường* làm hoàng-đế ở trung-nguyên rồi, chẳng lẽ ta lại trái lời thề-nước. Vậy nhà ngươi về nói cho *Triệu* nguyên-soái biết : Đã là người hiểu việc thì nên rút quân lui giữ một chỗ, đợi khi *Thạch-kinh đường* kinh định được trung-nguyên rồi, bấy giờ sẽ cất đất phong cho, nếu không thì cứ việc sửa soạn binh-mã mà cùng ta khai-chiến.

Triệu diên-phúc nín lặng không dám nói câu gì nữa, cái đem lại ra. Vua *Khiết đan* sai người triệu *Thạch-kinh-đường* đến mà bảo rằng :

— Ta từ phương xa hăng hà nghìn dặm đem quân tới đây để cứu viện nhà ngươi, tất phải có mong chi được thành công. Ta trông nhà ngươi trông mạo hùng vĩ, đáng làm chủ trung-nguyên, vậy ta muốn lập nhà ngươi làm thiên-tử, để chiếu cho thần dân trung-quốc đều được thấm lòng, nhà ngươi nghĩ thế nào ?

Thạch-kinh-đường lạy tạ mà tâu rằng :

— Kẻ hạ-thần đội ơn hoàng-đế tự phương xa đem quân đến cứu-viện cho, chưa biết lấy gì báo đáp, ngày nay lại đảm phụ cái hậu-ái của đức *Minh-tôn*, tự tiện lên làm thiên-tử thì sống còn mặt mũi nào trông thấy triều-thần, chết còn mặt mũi nào trông thấy đức *Minh-tôn* ở dưới đất nữa.

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

L'évêque, assis près de lui, lui toucha doucement la main Vous pouviez ne pas me dire qui vous étiez Ce n'est pas ici ma maison, c'est la maison de Jésus Christ. Cette porte ne demande pas à celui qui entre s'il a un nom, mais s'il a une douleur. Vous souffrez; vous avez faim et soif; soyez le bienvenu. Et ne me remerciez pas, ne me dites pas que je vous reçois chez moi. Personne n'est ici chez soi, excepté celui a besoin d'un asile. Je vous le dis à vous qui passez, vous êtes ici chez vous plus que moi même. Tout ce qui est ici est à vous. Qu'ai-je besoin de savoir votre nom? D'ailleurs, avant que vous me le dissiez, vous en avez un que je savais.

L'homme ouvrit des yeux étonnés.

— Vrai? vous saviez comment je m'appelle?

— Oui, répondit l'évêque, vous vous appelez mon frère.

— Tenez, monsieur le curé! s'écria l'homme, j'avais bien faim en entrant ici; mais vous êtes si bon qu'à présent je ne sais plus ce que j'ai; cela m'a passé.

L'évêque le regarda et lui dit :

— Vous avez bien souffert?

— Oh! la casaque rouge, le boulet au pied, une planche pour dormir, le chaud, le froid, le travail, la chiourme, le coups de bâton! La double chaîne pour rien. Le cachot pour un mot. Même malade au lit, la chaîne. Les chiens, les chiens sont plus heureux! Dix neuf ans! J'en ai quarante six. A présent le passeport jaune! Voilà.

— Oui, reprit l'évêque vous sortez d'un lieu de tristesse Ecoutez. Il y aura plus de joie au ciel pour le visage en larmes d'un pêcheur repentant que pour la robe blanche de cent justes. Si vous sortez de ce lieu douloureux avec des pensées de haine et de colère contre les hommes, vous êtes digne de pitié; si vous en sortez avec des pensées de bienveillance, de douceur et de paix, vous valez mieux qu'aucun de nous.

Cependant madame Magloire avait servi le souper. Une soupe faite avec de l'eau, de l'huile, du pain et du sel, un peu de lard, un morceau de viande de mouton, des figues, un fromage frais, et un gros pain de seigle. Elle avait d'elle-même ajouté à l'ordinaire de M. l'évêque une bouteille de vieux vin de Mauves.

Le visage de l'évêque prit tout à coup cette expression de gaîté propre aux natures hospotalières :

— A table! dit-il vivement -- Comme il en avait coutume lorsque quelque étranger soupait avec lui, il fit asseoir l'homme à sa droite. Mademoiselle Baptistine, parfaitement paisible et naturelle, prit place à sa gauche.

L'évêque dit le bénédicité, puis servit lui-même la soupe, selon son habitude. L'homme se mit à manger avidement.

Tout à coup, l'évêque dit : -- Mais il me semble qu'il manque quelque chose sur cette table.

Madame Magloire en effet n'avait mis que les trois couverts absolument nécessaires. Or c'était l'usage de la maison, quand l'évêque avait quelqu'un à souper, de disposer sur la nappe les six couverts d'argent étalage innocent. Ce gracieux semblant de luxe était une sorte d'enfantillage plein de charme dans cette maison douce et sévère qui élevait la pauvreté jusqu'à la dignité.

Madame Magloire comprit l'observation, sortit sans dire un mot, et un moment après les trois couverts réclamés par l'évêque brillaient sur la nappe, symétriquement arrangés devant chacun des trois convives.

IV

Détails sur les fromageries de Pontarlier

Maintenant, pour donner une idée de ce qui se passa à cette table, nous ne saurions mieux faire que de transcrire ici un passage d'une lettre de madamoiselle Baptistine à madame de Bois-chevron, où la conversation du forçat et de l'évêque est racontée avec une minutie naïve :

. . . . . .

« . . . Cet homme ne faisait aucune attention à « personne. Il mangeait avec une voracité d'affamé. « Cependant, après la soupe, il a dit :

« — Monsieur le curé du bon Dieu, tout ceci est en« core bien trop bon pour moi, mais je dois dire que « les rouliers qui n'ont pas voulu me laisser manger « avec eux font meilleure chère que vous.

« Entre nous, l'observation m'a un peu choquée, Mon frère a répondu :

« — Ils ont plus de fatigue que moi.

« — Non, a reprit cet homme, ils ont plus d'argent.

« Vous êtes pauvre. Je vois bien. Vous n'êtes peut« être pas même curé. Etes vous curé seulement?

« Ah! par exemple, si le bon Dieu était juste, vous « devriez bien être curé.

« — Le bon Dieu est plus que juste, a dit mon frère.

« Un moment après, il a ajouté :

« — Monsieur Jean Voljean, c'est à Pontarlier que vous allez?

« — Avec itinéraire obligé.

« Je crois bien que c'est comme cela que l'homme « a dit. Puis il a continué :

« — Il faut que je sois en route demain à la pointe « du jour. Il fait dur voyager. Si les nuits sont froides, « les journées sont chaudes.

(à suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Ông giám-mục ngồi bên cạnh bèn sẽ mó bàn tay khách mà rằng : -- Giã sử khách không xưng danh cho tôi biết là ai cũng được. Đây không phải là nhà của tôi, mà là nhà của chúa *Jésus Christ*. Cái cửa nhà này không có hỏi khách muốn vào có tên họ chẳng có, duy chỉ hỏi khách có sự đau đớn gì không. Khách có đau đớn, khách lại đói khát, vậy thì nghĩa tôi phải hoannghênh khách. Xin khách dừng tạ ân tôi, mà cũng dừng bảo rằng tôi được tiếp khách tại nhà tôi, bởi vì ở đây ngoại giả người đương cần chỗ trú, không ai có quyền được coi cái nhà này là tư thất của mình. Tôi nói như vậy cho ông là khách qua đường, ông vào đến đây, ông là chủ nhà hơn tôi, ông ạ. Trong nhà này có vật gì, hiện bây giờ là của ông đây. Tôi lựa là cần phải biết tên ông. Và chăng, trước khi ông xưng danh cho tôi biết, ông đã có sẵn một tên đối với tôi rồi.

Khách ngạc-nhiên giương mắt mà hỏi :

— Thật ư? Trước khi tôi xưng tên, cụ đã biết tên tôi rồi ư?

— Vâng, tên ông là đồng-bào của tôi.

— Này cụ. Khi tôi bước vào, bụng tôi đói như cào vậy. Nhưng thấy cụ tử-tâm có một, thì lòng tôi bỗng hóa bồn-chồn, không biết là làm sao, quên cả đói.

Ông giám-mục nhìn khách mà rằng :

— Tội-nghiệp, bấy nhiêu lâu ông đã trải bao cực khổ?

— Vâng. Áo đỏ, quả tạ buộc chân, tấm ván làm giường, khi nóng, lúc lạnh, công-việc nặng-nề, nhà giam nghiêm-ngặt, roi gậy vào lưng! Động một thì gì cũng hai xích sắt. Lỡ một tiếng nói, phải xuống nhà hầm. Đau nằm một chỗ cũng phải đeo xiềng. Chó, con chó cũng còn sướng hơn. Mười-chín năm trời. Năm nay tuổi tôi bốn-mươi-sáu. Đến giờ lại được thônghành giấy vàng. Thân-phận tôi là thế.

Ông giám-mục nói :

--- Cực thật. Ông tử một chốn sầu khổ mà ra. Nhưng khi lên chậu trời thì cái mặt nước-mắt nhễ-nhại của người hối-quá, lại được nhiều khoái lạc hơn là cái áo trắng nõn của một trăm người chính-trực. Nếu ông từ chốn ấy bước ra, mà ngậm hờn giữ giận, đối với người đời, thì ông là một người đáng thương mà thôi. Vì nếu từ đó bước ra, mà ông lại có những tư-tưởng nhân-từ, những tư-tưởng đại-lượng, những tư-tưởng hòa-thuận, thì chúng tôi không ai được bằng ông cả.

Trong lúc ấy thì mụ *Magloire* bưng đồ ăn lên. Một món xúp nấu bằng nước với dầu, với bánh mì, và muối; một món thịt ướp muối; một miếng thịt cừu; mấy quả vả; một cái bánh sữa tươi với một chiếc bánh mì to. Mụ *Magloire* tự ý dọn thêm ra một chai rượu nho cũ xứ *Mauves* nữa.

Cái bộ mặt ông giám-mục lúc ấy tự dưng hóa ra vui-vẻ muôn phần, đó là cái đặc-sắc của những người biết đãi-khách. Ông cất tiếng rắn-giỏi mà mời : Xin vào bàn! (Như ta nói mời cầm đũa). Rồi ông tuân lệ thường của ông tiếp khách, để khách ngồi bên tay phải mình. Bà *Baptistine* thì vẻ người điềm-tĩnh, tự-nhiên, ngồi bên tay trái.

Ông đọc kinh ăn-cơm rồi ông bưng lấy liền xúp mà mời khách. Khách ăn thật là ngon-miệng.

Bỗng ông giám-mục lại nói : -- Chừng như trên bàn này còn thiếu thứ gì nữa.

Thì ra mụ *Magloire* hôm ấy chỉ đem bày có ba bộ thìa dĩa cho dủ ba người ăn mà thôi. Lệ trong nhà xưa nay, những khi có khách ăn, bao giờ cũng bày đủ cả sáu bộ thìa dĩa, đó cũng là một cách phô trương vô-tội. Trong một nhà xưa nay hằng lấy cách thanh-bạch giản-dị làm một nền nếp hay, mà lại có cái việc phô hoa một thì như thế, ngẫm ra là một cái dủn-đỉnh caothú vậy.

Mụ *Magloire* hiểu ngay lời trách ấy, chỉ trong phút chốc, ba bộ dao dĩa kia đã đem bày đủ trên bàn, đối diện với ba người dự tịch.

IV

Chuyện các xưởng làm bánh sữa ở Pontarlier

Bây giờ thì tôi xin sao lục một đoạn trong bức thư của bà *Baptistine* gửi cho bà *de Boischevron* kể lại một cách rất thật-thà, mà kỹ-càng cho đến tơ-tóc, những câu chuyện ông giám-mục nói với kẻ trọng-tù đi đày về qua đó, trong cái bữa cơm tối hôm ấy :

. . . . . .

« . . . Người ấy không tưởng gì đến ai cả. Cứ ngồi mà « ăn nhồm-nhoàm, như là bảy ngày chưa có gì vào bụng « vậy. Khi ăn no rồi mới nói :

« -- Thưa ông cụ của Đức Chúa Lời. Ngẫn này món « ông cho tôi ăn hôm nay, đối với tôi thì thật là ngon « quá. Nhưng lấy tình thật mà nói, thì tôi phải nói rằng, « bọn phu-xe họ không muốn cho tôi ngồi đồng bàn « với họ khi nãy, ăn uống còn sướng hơn ông.

« Tôi nói riêng đây với qui-bà, câu chuyện đó tôi « nghe hơi trái tai. Anh tôi đáp lại rằng :

« -- Họ lắm ăn vất-vả hơn tôi.

« -- Khách đáp : không phải. Họ ăn sung-sướng hơn « ông là vì họ có nhiều tiền. Ông thì nghèo. Tôi nhìn « qua tôi biết. Có dễ ông cũng chưa được lên cụ đâu.

« Ông đã lên cụ chưa, hử? Nếu vậy thì bất công quá! « Đức Chúa-Lời mà thật là công-minh, thì ông phải lên « cụ rồi.

« Anh tôi lại đáp : — Đối với tôi thì nói rằng Đức « Chúa-Lời công-minh chưa đủ.

« Anh tôi lặng yên một lát rồi lại nói :

« --Ông *Jean Valjean* ơi, ông đi *Pontarlier* phải chăng?

« -- Thưa vâng, mà đi theo đường nào đã có lệnh định « trước, phải theo ý đường ấy mà đi.

« Câu ấy tôi nghe bập-bõm, đâu như là anh ta nói « thế. Rồi anh ta lại rằng :

« -- Sáng mai tang tảng tôi lại phải đi ngay. Đi đường « về mùa này vất-vả lắm. Đêm thì lạnh mà ngày thì nóng.

(Còn nữa)

Dịch Hán-văn

Văn tế ông Mai-Quán

(của ông Quách-tôn-Hội).

Tiên-sinh qua đời, đã vài tháng nay, nay mới thấm viếng ết ẳng cũng nhạtnhẽo lắm ư! nào phải thế đâu, bụng thương dạ xót thực là đau đớn trăm chiều!

Đương khi tiên-sinh đau, tôi vẫn ấy-náy, từng làm thơ yấn-ủy. — Tiên-sinh đau là lách, sâm, trật không hiệu lại làm thơ phàn-nàn. — Rồi nghe tiên-sinh đau kịch, mới đến cùng tiên-sinh thổ-than, khi ấy tiên-sinh còn ngồi được, tiếp khách được, nói-năng sang sảng, đem thơ họa càng xem nhưng bình-đang gầy mòn, ăn uống kém ít, không còn thần thái sinh-nhàn; tiên-sinh dầu đầu không vai, tôi lấy câu sỉ-mệnh khuyên-giải dẫu lời cổ-nhân có câu rằng: « Ngàn xưa ai chẳng vậy, dẫu thánh-hiền cũng biết sao! » Tiên-sinh gạt nước mắt lặng yên, rồi tôi cáo-biệt, các lệnhlang theo ra, tôi nước mắt rân-rứa, bảo rằng : « tiên-sinh thôi đi thôi rồi, liệu sớm lo toan, tôi không lại nữa đâu! » chao ôi! câu ấy là câu gì? thực đau xót thay!

Tớ cùng tiên-sinh chẳng nội cũng ngoại, mà chị tôi cũng đã xa đời, lại nặng vì nghĩa đoạn-kim đôi ta quyếnluyến không quản khi mưa gió, khi sớm hôm, không quản họ nội, họ ngoại, họ gần, họ xa, không quản khi yêu vui, lúc hoạn-nạn, khi sáng ngồi nơi thư-hiên đèn xanh lập-lòe, sương sa thánh thót, trải mấy mươi thu khi đi du lịch, nào núi sao, nào bể lớn, vui cùng vui mà nguy-hiểm cũng cùng có nhau. Tôi mình gầy sức yếu, mấy lần tưởng chết, tiên-sinh thường đưa tôi thang thuốc ở Giang-châu; lại gặp cơn phong-ba, tôi cùng tiên-sinh tưởng làm ma ở nơi Nam hồ, rồi tiên-sinh lại đưa tôi đến Tế-ân, ân cần bồi bổ thuốc thang. — Tôi hiếm anh em, tính lại sơ-lược, buộc lấy lễ phép, khám núm khó chịu, nên cùng đời khẳng-khẳng không hợp, duy tiên-sinh biết tôi phóng túng, tiên-sinh không nỡ bỏ, tôi không ấy náy, khi tạm cách-biệt, đêm ngày nhớ mong, gặp khi cuộc đời bẽn-sài, tiên-sinh ấn tiếng ở nơi Hành-môn, [illegible] cùng người, đối ta cùng tích-tình, cùng ý-khí, nên quên cả hình-hài, mà nay tiên-sinh đi đâu?

Tiên-sinh vâng về đã ba tháng nay, tôi không ốm đau, mong tiên-sinh không thấy, tôi không đi xa, tìm tiênsinh không lại, mong tiên-sinh không thấy, tựa gốc khóc than, tìm tiên-sinh không lại, một bước một rơi châu! Sao khi liệm tiên-sinh, tôi không dẫn nàng quan là không nỡ đến, không nỡ thấy áo mũ tiên-sinh chỉnh-đốn làm vậy mà gói vào trong bông, không nỡ thấy thi thể tiên-sinh đường đường làm vậy mà để vào trong quan! Tiênsinh mất mà tôi ngẫn-ngơ, còn đâu văn chương làm chi! đã tả tâm-tình mà thôi! giá khi liệm tiên-sinh mà tôi lại, chẳng những ruột quặn mà tim đau, muốn tả tâm-tình còn bụng dạ nào, bây giờ dẫn dẫn nhớ lại viết mấy lời khẩn tiên-sinh, duy tiên-sinh biết lỗi tôi, duy tiên-sinh biết lỗi tôi thương xót đau đớn vì cùng!

Lâm dần, Phó-bảng-Trang.

LỜI ĐÀN BÀ

Làm người chớ nên quên ơn

Sự giao-tế với nhau giữa đời, dù có một cái dây tình nghĩa liên-lạo, chịu ơn thì phải trả đền, hoặc trả cho người ấy, hay là trả cho người khác cũng nên, chỉ duy đừng quên ơn mới là phải nghĩa, vì đã quên ơn tức là không biết làm ơn cho ai nữa. Người mà nhất sinh không chịu làm ơn cho ai, người như thế là hèn yếu lắm và có độc mà lại ích-kỷ quá, chẳng là thường ngày thi-thố việc chi cũng trái ngược với đời, ăn ở hẳn hờ không xứng đáng.

Vậy nên phải biết sự liên-lạo, sống ở đời đều có quan-hệ với nhiều người, từ một bữa ăn, bữa uống, khi động, khi tĩnh, nhất nhất không phải một mình ta làm đã việc, phải nhiều người giúp ta, thế là cái ơn chung trao đổi với nhau. Ví-dụ như : Ta nuôi một đứa tớ tớ, hẳn nhờ ta cơm áo, ta nhờ hẳn công nghiệp.

Tục mình có câu : làm giàu có dẫn có kẹp. Lại có câu : Thần cây cây đa, cây đã cây thần, nghĩa là phàm làm việc gì cũng có giúp đỡ lẫn nhau hết thảy. Đó là một cái dây tình nghĩa liên lạo giữa xã-hội. Ai cũng phải có ân-nghĩa thì-tạo vãng-lai hết thảy. Nếu có vắng mà không lại là làm đoạn tuyệt sự giao hảo. Người như thế là không tốt; như các lời trên kia đã kể : tình hèn-yếu, tính ích-kỷ, tính có-độc vậy, trong các sự ân nghĩa thì thường không nên quên, huống hồ còn cái ơn đặc-biệt của một người nào thì-ân riêng cho một người nọ, là cái ơn đã huỷ cho mình được nên danh tiếng vẻ vang, hoặc giúp đỡ mình trong cơn tật bệnh nghèo khổ hoạn nạn sau khi được thong thả mạnh dạn, thì lòng nào quên ơn người ta đi đặng, nếu những cái ơn đây nghĩa nặng như thế mà quên đi là một người bội bạc phản phúc vô cùng. Dẫu người sang trọng giàu có đến đâu, sống thường bị người ta sỉ mạ cho : lời hài hước cũng tránh khỏi, vì họ làm xấu phong-tục và ngăn trở cái lòng tốt của đoàn-thể vậy.

Có người lại nói : tôi bình-sinh không muốn mang ơn của ai hết thảy, nói thì thì cũng hay, mà có chắc đúng đặng hết không? Bởi vì cái ơn mình chịu riêng thì chưa có, chớ cái ơn chung giữa xã-hội vị tất đã tránh khỏi, chỉ duy đừng có ỷ giữa đời này, tự hết xóm làng bà con họ hàng vào hang sâu núi rậm mà ở, mới có thể nói thế đặng. Và lại người ta ở đời có ai dám trông thiên hạ hết thảy đều ghét mình và không ai biết đến mình không? Còn chi như người ta đã thương đến mình, biết đến mình, tức là thụ ơn người ta đó rồi; cho nên thụ ơn có nhiều cách : một lời nói làm cho người tỉnh ngộ lại, sửa lại cái lỗi của mình là ơn, một sự chỉ về chính đáng cho công việc mình làm cũng là ơn, có hạn gì là tiền bạc hay là cho chức vị mới là ơn, mà có lẽ nhất hạng quí là lấy cái lòng thật mà làm ơn. Kiểu có câu : « Ngàn vàng gọi chút lễ thường, mà lòng Phiếumẫu mấy vàng cho sần », lại có câu : « Non vàng chưa dễ đền bồi tấm thương », thế là cái ơn người ta thương xót mình rồi vậy, dẫu trả đến ngàn vàng cũng chưa phu, muốn cho thỏa mãn, trả phải nỗi cái lòng của người trước đã làm ơn cho mình, mà lại làm ơn cho kẻ sau mình, như thế cơ lẽ trả nghĩa đền ơn mới xong xuôi phu phỉ đặng.

Vậy thì người đời ăn ở với nhau, chớ sợ sự mang ơn, mà chỉ lo quên ơn mà thôi.

Đạm-Phương nữ-sĩ

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS.
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng lời chân phê rằng :

Chiếu nay đại đoàn phòng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ để tùng ngự dụng quả rất hay, đáng nên gìn thường, trước lạo phải thị gửi cho qui được phòng chế-tạo để tỏ thanh-giá.

Khâm thử.

恭以嘉有祐啓
荷奏製烟定
皇若補稱三
儀德福神年
歐德經育五
此示誠大月
內衛衛衛初
閣食用藥七
恭恭藥日
賜賜賜賜
主允賜奉
勉當當閣

Rượu này đã bổ-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn, từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin coi tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này. 3001

BERLIET
12 CÁI LẼ nên mua xe 12 BERLIET

1° — Máy phát-động chạy chậm không mòn được.
2° — Máy ca-buya hiệu ZENITH.
3° — Các cơ-quan đều dễ xem xét.
4° — Hộp vít-tét có 4 vít-tét cần dùng cho các đường dốc.
5° — Còn có mấu.
6° — Máy hãm nhạy lắm.
7° — Máy lái êm và đúng.
8° — Chỗ ngồi rộng và êm.
9° — Lò-xo tốt, đường xấu cũng êm.
10° Bánh xe thay đổi dễ, no 820×120.
11° — Có máy thụt TECALEMIT bơm dầu lên cả các cơ-quan.
12° — Giá tiền 28.500 quan.

Xưởng AVIAT
Quai Clémenceau — HANOI 3029

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Les voyageurs et le rocher

Un homme voyageait dans la montagne, et il arriva en un lieu où un gros rocher, ayant roulé sur le chemin, il remplissait tout entier, et hors du chemin, il n'y avait point d'autre issue, ni à gauche, ni à droite.

Or, cet homme, voyant qu'il ne pouvait continuer son voyage à cause du rocher, essaya de le mouvoir pour se faire un passage, et il se fatigua beaucoup à ce travail, et tous ses efforts furent vains.

Ce que voyant, il s'assit plein de tristesse et dit :

« Que sera-ce de moi, lorsque la nuit viendra et me surprendra dans cette solitude, sans nourriture, sans abri, sans aucune défense, à l'heure où les bêtes féroces sortent pour chercher leur proie ? »

Et comme il était absorbé dans cette pensée, un autre voyageur survint, et celui ci, ayant fait ce qu'avait fait le premier et s'étant trouvé aussi impuissant à remuer le rocher, s'assit en silence et baissa la tête.

Et après celui ci, il en vint plusieurs autres, et aucun ne put mouvoir le rocher, et leur crainte à tous était grande.

Enfin l'un deux dit aux autres : « Mes frères, ce qu'aucun de nous n'a pu faire seul, qui sait si nous ne le ferons pas tous ensemble ?

Et ils se levèrent, et tous ensemble ils poussèrent le rocher, et le rocher céda, et ils poursuivirent leur route en paix.

Lamennais

Lettre à Louis XIV

Vos peuples que vous deviez aimer comme vos enfants, et qui ont été jusqu'ici si passionnés pour vous, meurent de faim. La culture des terres est presque abandonnée, les villes et les campagnes se dépeuplent, tous les métiers languissent, et ne nourrissent plus les ouvriers. Au lieu de tirer de l'argent de ce pauvre peuple, il faudraient lui faire l'aumône et le nourrir. La France entière n'est plus qu'un grand hôpital désolé et sans provisions. Les magistrats sont avilis et épuisés. La noblesse, dont tout le bien est en décret, ne vit que de lettres d'Etat. Vous êtes importuné de la foule des gens qui demandent et qui murmurent.

C'est, vous-même, sire, qui vous êtes attiré tous ces embarras : car tout le royaume ayant été ruiné, vous avez tout entre vos mains, et personne ne peut plus vivre que de vos dons. Voilà ce grand royaume si florissant, sous un roi qu'on nous dépeint tous les jours comme les délices du peuple, et qui le serait, en effet, si les conseils des flatteurs ne l'avaient point empoisonné. Le peuple même ! (il faut tout dire !) qui vous a tant aimé, qui a eu tant de confiance en vous, commence à perdre l'amitié, la confiance et même le respect. Vos victoires et vos conquêtes ne le réjouissent plus : il est plein d'aigreur et de désespoir. La sédition s'allume de toutes parts. Il croit que vous n'avez aucune pitié de ses maux, que vous n'aimez que votre autorité et votre gloire. Si le roi, dit-on, avait un cœur de père pour ses peuples, ne mettrait il pas plutôt sa gloire à leur donner du pain et à les faire respirer après tant de maux, qu'à garder quelques places de la frontière qui causent la guerre? Quelle réponse à cela, sire?...

Mais pendant qu'ils manquent de pain, vous manquez vous-même d'argent, et vous ne voulez pas voir l'extrémité où vous êtes réduit. Parce que vous avez toujours été heureux, vous ne pouvez vous imaginer que vous cessiez jamais de l'être. Vous craignez d'ouvrir les yeux : vous craignez qu'on ne vous les ouvre, vous craignez d'être réduit de rabattre quelque chose de votre gloire. Cette gloire, qui endurcit votre cœur, vous est plus chère que la justice, que votre repos, que la conservation de vos peuples, qui périssent tous les jours des maladies causées par la famine ; enfin, que votre salut éternel, incompatible avec cette idole de gloire.

Voilà, sire, l'état où vous êtes. Vous vivez comme ayant un bandeau fatal sur les yeux, vous vous flattez sur des succès journaliers, qui ne décident rien, et vous n'envisagez point d'une vue générale le gros des affaires, qui tombe insensiblement sans ressource, l'endant que vous prenez, dans un rude combat, le champ de bataille et le canon de l'ennemi, pendant que vous forçez les places, vous ne songez pas que vous combattez sur un terrain qui s'enfonce sous vos pieds, et que vous allez tomber malgré vos victoires.

Fénelon.

Khách bộ hành và tảng đá

Một người khách bộ hành đi trong rừng, đến một chỗ có tảng đá to lắm xuống giữa đường chắn mất đường đi, hai bên cũng không có lối nào đi qua được nữa. Người ấy thấy mãi tảng đá không đi được, mới hết sức đẩy nó để lấy đường đi, làm như vậy thì nhọc mệt lắm mà sau hiệu lực vô công.

Thấy thế anh ta buồn rầu lắm, mới ngồi mà thở than rằng :

Đến khi giời tối, các vật đi kiếm mồi ăn, mà ta ở chỗ thanh vắng này, không có thức ăn, không có nơi trú, không có khí giới, thì thân ta rồi ra thế nào?

Trong lúc anh ta ngồi thẫn thờ nghĩ ngợi, thì lại có một người bộ hành nữa đi đến, người này cũng làm như người trước, và đến lúc thấy mình không đủ sức để rung chuyển được tảng đá, thì cũng đành ngồi lắng lặng cắm cằm mặt xống mà thôi.

Sau người thứ hai này, còn nhiều người khác đến nữa, và không người nào có thể rung được tảng đá cả, thì đều sợ hãi lắm.

Sau một người bảo cả bọn rằng : « Bỏng-bảo ơi, cái việc mà chúng ta một người không thể làm nổi đó, biết đâu rằng nếu hợp sức lại mà làm, chúng ta lại không làm nổi ?»

Cả bọn đều đứng dậy, rồi cùng nhau lấy tảng đá, tảng đá phải chuyển, rồi họ lại được cả lối mà đi.

Song-Nam, Nguyễn-văn-Thuộc

Sở tâu vua Louis XIV

Thần-dân của bệ hạ đáng được bệ-hạ thương xót như con đẻ, bấy nay vẫn một lòng trung-thành với bệ-hạ, nay đã chết đói đến nơi. Vậy các ấy hầu hết, nơi thành-thị, chốn thôn quê, dân số giảm ba phần tư, các nghề nghiệp đều đình-trệ, thợ thuyền không kiếm được cái ăn. Dân tình khốn khổ đến thế, tưởng nên chẩn-phát hỗ trợ chứ đừng bắt-liêm của dân nữa. Nước Pháp ngày nay hình như một cái nhà thương lớn, mà lương-thực không còn gì nữa. Các quan tể-tướng bị ốm không có thuốc, quỹ-phải thì của cải đều bị tịch biên, cơ-cầu cơ hồ cũng mất hết. Ai nấy kéo nhau đến mà kêu rải với bệ hạ.

Tâu bệ-hạ, ấy là tự bệ-hạ làm cho bệ hạ phải nhiễu nhương thế, vì toàn-quốc đều bị tiêu-điều, bao nhiêu tài-sản đều vào trong tay bệ-hạ, bệ hạ có thiếu ai chát gì, người ấy mới có cái cớ cầm hơi. Một nước thịnh-vượng biết bao, nay ở dưới quyền bệ-hạ mà nên hết ấy. Bệ-hạ vốn là một vị quân-vương hàng ngày được xưng-tụng là tạo phúc cho dân, giá thử không bị kẻ nịnh-thần dụ-dỗ những điều trái lẽ, thì lời ca tụng ấy cũng không phải là không đáng. Cả đến dân chúng (xin tâu hết cùng bệ hạ), yêu mến bệ-hạ và chúc vọng vào bệ-hạ biết bao, mà nay cũng sắp mất lòng yêu mến, lòng chúc-vọng, mà cả đến lòng tôn-kính cũng sắp mất nữa. Bệ-hạ thắng trận, xâm-đoạt được nơi này, nơi khác, dân chúng cũng không lấy làm vui lòng, ai nấy đem lòng oán hận, chán nản. Cái lửa phẫn nghịch đã thấy nhóm lên khắp mọi nơi, dân chúng tưởng là bệ-hạ không chắt bọn lòng dẫn sự thống khổ của dân, bệ-hạ chỉ thiết cái sự-nghiệp và cái vinh quang của bệ-hạ mà thôi. Họ nói nếu bệ hạ có lòng thương dân như con thì sao lại không coi việc trả-tiền cho dân cơ miếng ăn, và thấy dân khổ thì cho dân yên nghỉ là một việc vinh-quang, chứ sao lại đi gây mấy nơi ở quan-ải vì đấy mà gây nên cái nạn chiến-tranh. Tâu bệ hạ, những lời ấy, thì đáp lại làm sao ?

Nhưng trong khi dân đói, bệ hạ cũng không có tiền và bệ hạ không muốn rõ cái tình thế của bệ hạ ngày nay thế nào. Bởi vì bệ hạ được sung sướng mãi, nên bệ hạ không thể nghĩ được rằng cái sung sướng ấy có ngày hết. Bệ hạ không muốn tự mình nhìn thấy mà bệ hạ lại lo người ở dưới bẩm tỏ ra ở trước con mắt mình, vì bệ hạ sợ rằng tự mình lại phải thấy cái vinh quang của mình có hao giảm chút nào chăng. Cái vinh quang ấy nó đã làm cho lòng bệ hạ không chuyển, bệ hạ coi qui hơn sự công mình, hơn sự an nhàn của bệ hạ, hơn cái sinh mệnh của nhân dân, vì cơ cho mà sinh ra tầm đau, ốm cứ theo nhau mà chết, sau cùng cái vinh quang ấy bệ hạ qui hơn cả cái vinh phúc sau này, là một cái không thể hưởng cùng với cái vinh quang nhất thời được.

Tâu bệ hạ, ấy cái tình thế của bệ hạ bấy giờ như thế. Bệ hạ hình như có phải làm cho nó có bộ ruột tốt luôn, và bộ ruột của nó liền hẳn tốt ; đó là cái thế cách mà người nuôi gà phải lưu ý đến.

Và lại, trứng thành rà thì phiền nhiều nhỏ về đồ ăn sẽ đem chất. Cho nên đồ nuôi gà mới phải có đồ đem chất. Loài thực vật như là thóc và cỏ thì không chứa được nhiều đạm chất, mà ở trong thịt và các loài vật khác thì lại có nhiều đạm chất hơn. Ấy vì gà mái cần đồ ăn có nhiều đạm chất, cho nên nó chăm tìm bới các sâu bọ ở chung quanh chuồng và khi trứng thấy những mẩu thịt thừa, nhất là khi người ta mổ gà thì nó thường nhảy đến mổ lấy ruột, thật là hám hồ đồ tợn. Vậy ta không nên chỉ cho gà ăn thóc và cỏ mà thôi, lại phải cho nó ăn những mẩu thịt thừa và sương sáu nhỏ thành bột.

Đồ ăn nuôi 20 con gà ở sở thí nghiệm Tuyên-quang có những thứ này : buổi sáng 500 grammes bột thịt hoặc tiết nấu lẫn với 500 grammes thóc giã rồi (xem hòa lẫn với gạo) buổi chiều : 1000 grammes thóc để nguyên hạt mà một phần bọc với đồ cho vị ăn của gà có sẵn để làm với trứng : và các thứ rau, khoai vân vân.

Mấy tuần lễ nay không dùng với đồ bọc thóc nữa, mà chỉ dùng bột ngô với bột xương cá của công ty đánh cá và làm nước mắm Bắc-kỳ

Gà mái đẻ

Những nuôi giảm ba con gà, chắc cũng không mấy người lưu tâm xét xem cái thực gia trứng gà thế nào. Song tất cũng biết rằng cái lợi trứng vẫn là không bằng được cái lợi thịt nuôi gà, và tự nghĩ rằng được trứng rồi để nằm ở trong nhà, thì đành chịu giá đắt một tí.

Những người ấy nghĩ như thế, cũng không phải là lắm, độ ăn nuôi gà mái để tự lấy có quan hệ đến khi vị trứng, khi trứng trắng không có mùi thơm ngon, có phải là lỗi người nhà bếp đâu, là tại đồ cho gà ăn không được tốt, vậy thì đành chịu tốn kém một tí cho trứng được ngon cũng là phải.

Mà nếu lợi trứng vẫn không bằng được số tiền tổn phí nuôi gà, có lẽ là lỗi tại người nuôi, nếu gà để không được tốt, là vì không chọn được gà tốt mái, nhiều khi gà quá tuổi để, hay là đồ ăn cho gà ăn không được đủ.

Ai cũng biết rằng cứ giống gà tốt mái, cũng như cứ giống gà thịt ngon hay là gà khôn ngoan khéo nuôi con. Gà mái ở Đông-dương tỉnh như không phải là loài tốt, nhưng thật ra thì chúng tôi cũng không chắc hẳn rằng thế, vì rằng nếu đã có người kiểu nghiệm về việc ấy, thì khéo nghiệm ra thế nào, chưa thấy tuyên bố cho công chúng biết. Thường thường người ta vẫn không biết rằng cùng một giống gà, cùng nuôi trong một chuồng, mà kẻ về số trứng đẻ được, trứng đẻ ra lớn và chắc, thì thật là khác nhau xa. Phòng tự ai cũng hễ lấy thì những người nuôi gà tất là phải xem xét đến việc gà để loại những con nào để trứng không đủ được cái tổn phí nuôi, và giữ lại những con nào được nhiều trứng to trứng chắc mà được lời phần đồ ăn để nuôi nó.

Con đẻ ra tốt hay xấu nhờ bố cũng như là nhờ mẹ. Vậy thì về sự đẻ trứng, ta nên giữ những con gà mái ở những trứng của gà mái tốt đẻ ra, mà gà mái tốt lấy lại là con những con gà sống cũng là gà tốt mái đẻ ra.

Xem những số sau này thì rõ những gà mái không lựa chọn có khác nhau thế nào. Đó là từ đầu năm nay, sở Canh-nông Tuyên quang đã thử lựa chọn gà mái tốt trong các giống gà hẳn xét mà tìm ra những số ấy.

Trong 30 con gà mái dùng để thí nghiệm, từ tháng mars đến tháng août thả vào trong chuồng (như một thứ bầy, con nào đẻ rồi thì mới cho ra), thì chết mất 4 con. Còn 16 con kia thì đẻ cả thảy được 882 cái trứng, tính số trung bình thì mỗi con đẻ 55 cái ; nuông mà con gà số 2 gà con số 20 chỉ đẻ có 20 cái, thì con số 5 đẻ được 70 cái, con số 8 đẻ được 71 cái và con số 9 đẻ được 79 cái. So với gà mái tốt Ấn-châu, thì số trứng ấy cũng không nhiều.

Còn như trọng lượng của trứng, cứ kể số trung bình những trứng của 16 con gà ấy đẻ thì 38 grammes ; con số 2 và con số 20 lười đẻ thì lại đẻ trứng số nặng trung bình từ 40 đến 45 grammes, còn con số 19 thì đẻ trứng nặng có 32 grammes mà thôi. Nhưng đứng tưởng rằng trứng nặng thì để ít đâu : xem ngay như con gà số 5 là con tốt mái thứ tư mà trứng của nó đẻ tính trung bình nặng đến 39 grammes rưỡi.

Những gà mái dùng để thí nghiệm ở Tuyên-quang, thì toàn là gà ngang tuổi nhau và cũng cho ăn như nhau. Thật tuổi gà và độ ăn là hai cái có quan hệ cho sự đẻ trứng. Ấy vì thế ở Âu-châu ai cũng biết rằng gà mái ngoài 5 tuổi thôi không để của thì nên ăn thịt đi. Có lẽ nhiều bạn ấy ở Bắc-kỳ nên bớt đi, vì ở Bắc-kỳ thợ mộc của các sinh vật có kém những nơi khí hậu ôn hòa.

Bây giờ xét đến cái vấn đề nuôi. Gà mái để trứng, cốt nhờ về đồ ăn nó ăn, càng để được nhiều, lại càng phải ăn nhiều hơn nhiều. Cứ tỉ số thức ra, thì con ăn nhiều thì để nhiều hơn con ăn ít, nhưng chỉ cho ăn nhiều cũng chưa đủ, lại phải cho đồ ăn có lợi cho nó, k ăn bung mất lợi. Bệ hạ lấy làm đã chi về những trận thắng lợi hàng ngày, nghĩa là những việc không quan hệ gì cả, còn cái đại cục về việc công thương, vì thiếu tiền mà sai kém đi dần dần, thì bệ hạ không suy xét đến. Trong khi bệ hạ gia công kỳ chiến tranh thắng ở chốn trường, đoạt thu khí giới của địch quốc, trong khi bệ hạ phá thành chiếm đất, bệ hạ không xét cho rằng trong khi chiến đấu bệ hạ đương trận một mất đất lâu dù bệ hạ có thắng lợi, cũng bị nghèo nơi rồi.

E. V. L.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rõ : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy xin tiếp-quý ông nào mua thì gửi tiền cho ; bổ không có tiền gửi theo giấy mua thì báo-quán không trả lời. * Mua báo thì tính từ ngày bắt đầu nhận mặt không lấy trở đi cho gọn.

Đoạn-thiên tiểu-thuyết

Trà-my-hoa

Trên con đường mé sông Kà-long, có tòa đêm khuya thanh vắng, thường thấy một chàng thiếu-niên đi vơ vẩn. Đêm thu gió lạnh, chẳng hay chàng đi tiêu sầu khiển hứng trong buổi thu quang mình mỹ, hay vì hai chữ ái-tình mà quên cả nỗ gió lạnh sương gieo. Đường sá vắng tanh, cảnh đêm thu yên lặng như tờ, thỉnh thoảng lại nghe hầy tiếng gà sổ lèn rất rèn rã đi trên thêm gạch, cứ mỗi lần chàng nghe thấy tiếng gà sổ lèn lại dừng chân đứng lại như mong đợi ai.

Đợi ai nào thấy bóng người,
Sương thu gieo ngập bên trời vạc kêu.

Chàng thiếu-niên ấy tên gọi Á-hoa, chàng có tính rất yêu hoa, song thâm thứ hoa, duy chỉ có hoa trà-my là chàng yêu hơn cả, vì chàng có một tấm cảm-tử với trà-my-hoa, cũng vì hoa trà-my mà đêm nào chàng cũng phải đi thơ thẩn trên con đường bên sông Kà-long như vậy.

Chàng Ái-hoa là một người rất nhu mỹ đáng đấu, tính chàng hay ưa sự phóng khoáng mà thích chơi hoa. Một đêm kia chàng đi chơi vơ vẩn mé sông Kà-long, thấy một cây trà-my, bông trắng vẫng vặc chiếu vào đòa hoa ở rã, thấy hoa lưỡng những động lòng, một mình lẩm bẩm rằng : Một đóa hoa sầu, ai là khách thương hoa lại không có lòng thương, kia cảnh hoa buổi sáng mơn mởn mỉm hồng, ai là khách yêu hoa lại cố ưng qui, nếu hoa gặp được người quân-tử, ắt giữ gìn cho hoa thì hoa cũng khỏi phải nỗi đoạn trường. Ta đối với hoa thực có một mối cảm tình, ắt ông hay tình ai có thấu đến hoa thân cho chăng ? Đêm đó chàng vì hoa mà bài ngủ với hoa mãi đến canh khuya mới về.

Đêm thu trăng lận lìm trời,
Mà ai còn đó bời người với hoa.

Đến tối hôm sau chàng lại ra bên Kà-long, đến chỗ cây trà-my, trợt trông thấy một mảnh-tiên đâu ở đâu một bài thơ của chàng đề hôm trước, chàng với vàng nâng lên xem thì thấy bài tích của một mỹ-nhân họa lại bài thơ của chàng, thơ rằng :

Hoa tàn lá rụng cỏ ai thương,
Cảm nỗi hoa thân gội mộc sương.
Ai khách yêu hoa tình có thấu ?
Cùng hoa sau sẽ mối sầu trường.

Dưới bài thơ đề tên là Trà-my-nương, chàng xem xong, ngơ ngẩn hồi lâu, cảm tình vô hạn, chẳng hay ai là Trà-my-nương Trà-my-nương là ai ? Mấy ngàn họa trời, biết đâu thăm hỏi Ba đình đu ân ngọ, một mối tơ tình, e ẩng tay gieo nhân thì-

tử sau này có được gặp gỡ nhau chăng nhỉ

Người đâu gặp gỡ làm chi, Trăm năm biết có duyên gì hay chăng. Từ đó, đêm nào chàng cũng ra chỗ cây trà-my bên sông. Một đêm kia cảnh đã khuya, chàng đi cách cây trà-my còn độ hai ba mươi trượng, chợt thấy một mỹ-nhân chạc độ đôi mươi, người tầm thước, xét mặt đầy đặn, đứng bên cây trà-my, dưng ngẩng mặt lên trông trăng, bóng trăng chiếu tỏ mặt ngọc, nước đi trông tựa ngà. Người đẹp dáng giáng thanh tao, sẽ khác chi Á hằng cung quảng, khiến cho khách trần lưỡng những mơ màng về quỳnh sảo thiên-hương. Người mỹ-nhân đó đứng thơ thẩn hồi lâu rồi gót sen nhẹ nhẹ đi vào một dãn nhà ở trước cửa tòa nhà của quan Phó đồi hưu gần đấy.

Á-hoa thấy mỹ-nhân đi rồi, mới lẳng thẳng đến cạnh cây trà-my, nhìn xuống đất thấy một vật gì trắng trắng, với vàng cầm lên xem thì ra một bức khăn bông, ngoành lại trông mỹ nhân thì bóng đã khuất, chàng mới bỏ bức khăn vào tái rồi trở ra về.

Về đến nhà, chàng giở bức khăn ra xem thì thấy ở góc khăn thêu một cành hoa, trên cành hoa có đôi nhạn liệng, dưới đề một bài thơ rằng :

Hương hoa thơm ngát, vẻ hoa tươi,
Mưa gió sớm chi nỗi rụng rời.
Ong bướm khôn đường qua với lại,
Kia đôi nhạn liệng tới phương trời.

Chàng xem xong bài thơ rất hình phục, chẳng những đường kim mũi chỉ khéo thêu thùa mà văn thơ lại tuyệt diệu, tỏ một cảnh hoa thêu mà bộc bạch được nỗi tình nết một người con gái rất chính đính. Chàng cầm bức khăn bông ngắm đi ngắm lại mấy lần, sau thấy góc khăn thêu hai chữ M. N. khiến cho chàng phải kinh ngạc M. N. có phải là Mỹ nương chăng ? Mỹ-nhân họa lại bài thơ đó trước ở chỗ cây trà-my bên sông tức là Mỹ-nương này vậy.

Ở bên sông Kà-Long có một dãy nhà lâm thợ dọc bờ sông, nhà ngói hai tầng, lâu đài sang sát, duy chỉ một gian nhà kia có một tầng, nhà làm đã lâu năm, những viên ngói đã mục nát, bức tường rêu in, coi ra vẻ thê-lương thâm-đạm. Trong nhà ấy có một bà cụ già hai mươi, ba mươi năm nhóm bếp đó đôi mươi, có bé chạc độ lên mười, mười một. Cô nhỏ tính nết thuần nhã, cô không hay lộ sắc diễm phấn, mà cái nhan sắc của cô ai cũng phải lọt vào mắt xanh, nét mặt nghiêm trang mâu gia trắng nõn nhưng tuyệt vẻ một cô thường hay có vẻ buồn. chắc cô cũng là người trong bọn phong trần lưu lạc. Thuở bé cô hay ra sau vườn nhà cô chơi ở bên cây Trà-my, cho nên cô lấy biệt hiệu của cô là Trà-my-nương làm kỷ niệm. Cái cây trà-my mà Ái-Hoa đề thơ đó là cây của cô giống, Mỹ-nhân họa lại bài thơ của Ái-Hoa tức là cô vậy.

Từ khi có thấy Ái-Hoa có tình yêu hoa, thương hoa, rồi cũng có lòng cảm động, vì ở đời thương hoa là đề mấy người, chẳng qua yêu hoa, chỉ yêu một mâu điểm trang khi hoa rỡ cánh hồng mơn mởn nào biết bao nhiêu người yêu hoa qui rồi ra hương phai phấn nhạt, hoa tàn lá rụng, tỉ kẻ đoái thăm, nghĩ đến đời hoa thực là bạc mệnh.

Đời hoa bạc mệnh mà đời má hồng thường cũng hay nằm trong mệnh bạc. Nghĩ đến Thúy Kiều là người tài sắc, mười-lăm năm trong cuộc đoạn-trường mà thương. Kia Đạm-Tiên là một tay danh ca, thì sắc của cô biết bao nhiêu vương-tôn công-tử, kẻ qui người sang yêu chuộng. Thế mà lúc cô tan cuộc trăm năm, nào những khách tình chung của cô ngày trước ai là người đoái hoài, bấy giờ chỉ thấy có người khách ở viễn-phương, nghe tiếng cô mới tìm đường đến, nhưng thuyền tình vừa ghé tới nơi, thì đã trâm gẫy bình rơi bao giờ.

Ba sinh ít gặp người tri-kỷ,
Bạc mệnh càng thương khách mộ [hồng.

Song cô kẻ bạc tình, cũng có người chung tình, có kẻ phụ hoa tất cũng có người thương hoa. Nếu cảnh hoa kia được người tri-kỷ thương hoa, gìn giữ cho hoa vun sới cho hoa, rằng hoa khi hoa nở lúc hoa tàn, không đem lòng vội dập thì hoa cũng không đến nỗi thì hồng thẹn lục. Than ôi ! Lòng hoa ai tỏ, hoa tàn lá rụng để mấy người thương, cảm rồi cho hoa rầu rầu mác sương, rày khách yêu hoa tình cơ thấu, cùng hoa sau sẽ mối sầu trường.

Từ đấy giờ đi, cứ đến canh khuya, trên con đường bên sông Kà-Long, ta chỉ thấy có chàng Ái Hoa và người những tiếng rơn kêu, sông vỗ, chó sủa bên sông, chỉ nghe có tiếng guốc kêu rốn rả ở trên, thêm gạch trước cửa nhà kia ; thực cũng không vì trông thấy Ái-Hoa-Lang cũng với Trà-my-nương bao giờ.

Thực là một đôi ái-tình rất cao thượng.

Hải-Ninh, Lương-lệ-Châu.

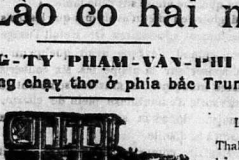
Sang Lào có hai ngày

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Vinh cứ thứ năm chạy lên Napé ngủ, sáng hôm sau đi đến Thakhek đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.



AUTO-POSTALI

LƯỢT VỀ

Thakhek sáng sớm chủ-nhật chạy đến Napé ngủ, sáng hôm sau tới Vinh đáp tàu đêm về Hanoi.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bảo-lưu liệu xếp xe cho đủ.

Hạng tây đi . . . . . 28 $ 00 một chỗ ngồi.
Hạng ta đi . . . . . 14.00 —

Đường đi Huế và Yên-lệ đi Nghĩa-hưng ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước một ngày.

Lối đánh giây thép : PHAMVANPHI,
Vinh, Đồng-hà, Yên-lệ, Thakhek hay là Napé 3012

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Sau một cái trúi-đơn của Công-ty Parasia, có tới số đề hoàn lại obligation Panama đã lotti. Lần mua phải nộp ngày 20 quan, cho tới 17 tháng mười tháng nộp 20 quan, theo như lệ định trong trúi. (Như vậy mỗi ngày đề dành mấy xu, có thể trở nên giàu có được).

Hễ nộp tiền lần đầu là được ngay cái số trúi-đơn mà riêng mình được quyền nhận, như là mình đã nộp hết tiền rồi vậy, và đến lúc trúi-đơn trúng số về 10 năm thì mình được lĩnh nguyên cả tiền lẫn lời. Mỗi trúi đơn trước sau tuỳ mua nặng trung một số tiền 500.000 mỗi tháng đến 1.000 quan, không có thì cũng được hoàn lại là 400 quan. Mỗi năm có bốn lần rút số, hơn 3 triệu lô.

Như vậy mua trúi-đơn thì nào cũng lợi, không khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LỢI SAU NÀY :

130 lô.	500.000 quan	260 lô	5.000 quan
130 lô.	250.000 —	1.320 lô	2.000 —
200 lô.	100.000 —	13.200 lô	1.000 —
200 lô.	10.000 —	1.700.800 trúi đơn hoàn lại làm 400	—

Người có trúi-đơn được dự cuộc rút số mỗi khi rút số trúi-đơn rút ra thì trúi

Các lô được lĩnh nguyên tiền, không phải trừ phí tổn chi cả. Mỗi lần rút số sẽ nhận được một cái bằng số số trúi-đơn trúng số, không phải trả tiền. Các số kê trong bảng kỳ đăng với cái trúi-đơn đã tại nhà ngân hàng. các nhà có trúi đơn có thể đến xem được, theo như điều khoản trong bản luật riêng ngày 12 Mars 1906. Bản luật kỳ là một bản luật bảo chứng, giá gia cho các nhà có trúi đơn, không có điều gì phải nghi ngại cả.

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre thì rút số.

Các ngài muốn đề các cuộc rút số kỳ thì gửi ngay 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, France
R. C. MARSEILLE 6578

3046 c

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



Trong các thứ

Rượu Quinquinas

thì thứ này tốt hơn cả

BÁN TẠI :

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Mỗi chai : 1 fr. 50

3005

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

30 3

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất : Santalol

chất : Salol

và chất : Urosormine

Giá 1$30 một hộp 3001

Bệnh Lậu

Thụt bằng thuốc LUGAR mà chữa lậu thì không gì hiệu bằng.

THUỐC THỤT LUGAR có nhiều chất quý ở loài thực vật, trị trùng lậu thì chóng quá ; mà nhất là chữa không cần-thận nó nặng lên thì THUỐC LUGAR dùng nhậy lắm.

THUỐC THỤT LUGAR không có mùi gì cả ; giá dụ ông tiểu liền thấy nóng hay khó chịu mà dùng ngay thuốc đó thì lậu có gần phát ra cũng tịt hẳn.

Hễ muốn giữ không mắc bệnh lậu, thì giao hợp xong rồi, dùng ngay THUỐC THỤT LUGAR.

Cứ thấy đau ông tiểu liền thì trong một ngày thụt 3, 4 lần.

Thụt sẽ để thuốc trong ống tiểu liền độ 4, 5 phút, rồi sẽ nắn nắn ống đó.

Trước khi thụt thì phải nhớ tiểu liền đã, 2, 3 giờ xong rồi lại tiểu liền nữa.

Trong khi lậu thì nên uống thuốc SANTAL MARY và thụt THUỐC LUGAR thì dầu bệnh nặng thế nào cũng phải tiêu diệt.

Thuốc thụt Lugar. . . 1$75

Thuốc Santal Mary. . 1$00

Bán tại nhà bào chế CHASSAGNE số 59 phố Paul Bert, Hanoi.

3002

Khéo chẳng tiêu phải giấy giả. — Bộ này lại thấy phát hiện ra nhiều giấy bạc giả. Kể những giấy đã bắt được thì có một người đàn bà là Trần-thị-Hai ở Kim phương (Hưng-yên) dùng ba cái giấy giả một đồng và một người Khách ở hàng Ngang là Tchang-ny-Po dùng những giấy một trăm, giấy 5 đồng và 1 đồng. Hiện tòa án đã giao cho sở mật-thám xét.

Xe đỏ. — Tối hôm qua, ở phố hàng Gà cửa Đông, vào hồi tám giờ hơn, vì cứ này mưa luôn, đường cái trơn quá, chợt có một cái xe ào tới, chạy gà che kín ở phía trên chạy xuống, chạm phải một cái xe khác đỗ nghiêng ra. Lác mở áo tơi ra, có một sập lồm ngồm bò ra, trông rất nên buồn cười. Tuong hại thay cho tên cu li xe này, vì trễ hàng phố reo lên ỷ lên, cho nên anh chàng bị ngã xe phải cáu, đường trơn như thế, mà cứ cứ đuổi tên kéo xe hoài định đề đánh.

Lại một cô thiếu-nữ nữa đi đâu mất. — Cô Hoàng-thị-Bôn, 18 tuổi nhà ở phố hàng Gà chợ Hôm, số 234, bỗng tự dưng không biết đi đâu mất. Mà trước khi đi lại có lấy trộm của bố là M. Hoàng-văn-Chi, một số tiền là 2.0 đồng bạc, cùng đem cả các đồ trang giá đáng 50 đồng nữa.

Chẳng lẽ có nàng lại cũng ngờ ngẫn như cô nữ học-sinh nào mới rồi bị người ta nhốt mấy đêm ngày ở Hàm-rồng (Thanh-hóa) sau mới thả lên xe lửa cho về ấy hay sao ?

Đồ mái hiên. — Ngày 9 vừa rồi, cái rầm nhà ở ngoài hiên nhà số 14 phố hàng gạo, chủ nhà là Mme Cửu-Du, vì nhưng lâu ngày nên đồ ụp cả cái mái hiên xuống. Người ở thuê tên là Ng-đức-Mai và một người con còn nhỏ lên năm tuổi, lúc đồ mái hiên hơi bị xây xát.

Phu xe đáo đề. — Dương-v-Can, cai xe ở phố Wiel'é số nhà 3 thuê tên cu-li xe tên là Vang lừa lấy một cái xe cao xu hàng đáng giá 170 đồng.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Cái nạn ô-tô. — Trưa hôm kia, một chiếc ô-tô của người Nam, trên có 6 người ngồi, đi đến gần Phú-thái thì bị đổ và đè phải một người đàn ông, chết ngay lập tức. Người vận may xe cũng bị thương xoàng, còn các người khác đều được vô sự.

NAM-ĐỊNH

Cái nạn xe tay. — Vừa rồi một người lính cảnh sát tên là Trần-duy-Kính, ở bến cạnh đàng phố Định-tàu đi xe tay và cầm, khi tới góc phố Tuyên-quang và phố Pigneau de Béhaine thì cái bánh xe bên trái xe người ấy đi vấp phải cái cột mốc ở cạnh đường. Xe đổ, người ngồi xe bị ngã ném ra ngoài, vỡ phúc cái cột đèn vừa dựng ở đó cùng đổ xuống đè lên xe và người phu xe, tên là Trần-văn-Kia, người phu xe bị gãy cánh tay phải, đã lập tức đưa vào nhà thương điều trị.

Việc cho thuê các ruộng bỏ. — Đến ngày thứ sáu 29 Janvier hồi 2 giờ chiều tại tòa sứ Nam-định sẽ đấu giá cho thuê các ruộng bỏ ở Mỹ-lâm, các khu số 1, 2, 3, 4, và 5 trong hai năm 1925 và 1926. Các ruộng ấy đều là ruộng cói cả.

SƠN-TÂY

Một cái nạn ô-tô ở đường Hanoi — Sơn-tây. — Chiều hôm 3 janvier vừa rồi, vào hồi 4 giờ, M. Ng-huy-Oánh ở Hanoi cùng mấy người nhà, kể cả sốp-phơ là 5 người cùng đi xe ô-tô nhà lên Sơn-tây, khi còn cách Sơn-tây 12 kilomètres thì xảy ra một cái nạn rất ghê, cũng may thay chỉ một mình cái xe ô-tô bị hư hỏng, còn người đều không can chi cả.

Nguyên cái xe ô-tô này khi lên đến quãng đường rẽ sang huyện Hiệp sơn cách Sơn-tây độ 12 kilomètres thì ở bên cạnh có một cái xe bò cùng đi trở lên. Ngay lúc bấy giờ ở mé trên Sơn-tây, một cái ô-tô khác một người Tây ngồi, chạy lên vào giữa, mau đến 50 kilomètres 1 giờ, chẳng may va phải cái xe ô-tô của M. Oánh, cái xe này lộn nhào xuống ruộng bên cạnh đường, xe bị áp sấp xuống, chồng cả bốn bánh lên, từ lúc xe M. Oánh bị cái xe kia chạm phải, thì một bánh ngay lúc đầu đã bị nổ, các người ngồi trong xe, ai ngồi đâu vẫn cứ ngồi đấy, duy chỉ trong lúc xe đổ áp sấp xuống ruộng thì bị lộn cổ xuống chân ngược lên. Có một điều lạ, là cái xe bị gãy cả mui, cái kính ở đằng trước xe vỡ tan tành, mà người ngồi trong vẫn bình-yên như thường. Đến những đồ hành-lý chỉ có một cái ô bị công mà thôi. Cái xe kia thì cứ thế phóng chạy bon, không nhìn lại, song chạy được một quãng đường con, thì gặp cái xe của M. Girardeau làm contre maître cho hãng ô-tô Bobillot, ông chỉ nhận được hiệu xe Renault 5 mã-lực, vì cái xe này có lắm đem lại hiệu Bobillot chữa. Ở Hanoi hôm ấy M. Neau làm contre maître ở trường Bách-nghệ có lại sở cầm trình rằng có chạm phải một cái xe trên đường Sơn-tây, sau sở một thám sẽ cho đi xét thì chính là cái xe này chạm phải xe M. Oánh. M. Neau nhận rằng đã dụng phải xe của M. Oánh, mà hai bên đâu đã điều đình được ổn-thỏa rồi.

VIỆT-TRÌ

Cắt dưới tàu. — Tên Nguyễn-vĩ-Bảo, 40 tuổi, quán làng Di-trạch, huyện Đan-phượng, tỉnh Hà-đông, hôm mùng 7 tây ở Tuyên-quang đáp tàu thủy về gần đến bến Việt-trì thì bị gió cảm rồi chết, lên trình sở cảm, làm biên bản cho khám nghiệm để đem lên chôn, nhưng người nhà hắn xin đem về Sơn-tây.

HƯNG-YÊN

Lợi bất cập hại. — Chiều ô-tô số T. 2560 có hai người Nam ngồi, ỷ bảo là *chauffeur* và tài-sế phụ ở Hanoi xuống Haiphong, khi qua chợ Bạch-sam (phủ Mỹ-hào) mới mấy ngày hành-khách lên xe định chở lậu lấy tiền, chẳng may khi đi qua kilomètre 34 vặn máy làm sao không rõ xe bị đổ. Trong bọn hành khách có một người bị thương, đã đưa lên nhà thương Hanoi để điều-trị.

VIỆC KINH-ĐÔ

Lễ Tấn-tôn. — Như lời bản báo đã đăng trước, lễ Tấn-tôn đã cử-hành tại điện Thái-Hòa chiều 8 Janvier hồi 3 giờ. Quan Toàn-quyền, quan Khâm-sứ cùng các quan Tây đều đến dự. Niên-hiệu mới là « Bảo-Đại », quan Toàn-quyền có đọc diễn-văn. Đức « Bảo-Đại » có đáp từ cũng bằng chữ Pháp.

Buổi sáng hôm ấy lúc 11 giờ quan Phụ-chính thân thần Tôn-thất-Hân, có đến chào quan Toàn-quyền và tặng ngài nhất hạng Long bội-tinh, và tặng Varenne phu-nhân một cái ngọc-bội.

Ngoại-quan lại. — M. Võ-thiếu-Trinh, tri-phủ Tuy-an tỉnh Phú-yên, nay bổ về Viên-ngoại Bộ-binh.

M. Võ-trọng-Nghi thừa phái Bộ-lễ, nay thăng hàm lâm viện tu soạn.

M. Hoàng-trọng-Thược, thừa phái Bộ-lễ, đổi đi chánh cửu phẩm tỉnh Thanh-hóa.

M. Ưng-Diễu, hàn lâm viện biên tu lãnh chánh cửu phẩm Thanh-hóa, thăng Hàn-lâm viện trước tác hồi hưu.

M. Trần-đình-Kỷ học-sinh khiên răng thông lại huyện Nghi-lộc tỉnh Nghệ-an, sơ thọ hàn lâm viện cung phụng, nhưng sung.

M. Phạm-khắc-Tế, hàn lâm viện tu soạn sung hậu bổ tỉnh Nghệ-an, nay đổi đi hậu bổ tỉnh Quảng-trị.

M. Vũ ngọc-Chương, hàn lâm viện tu soạn, tạm phái tỉnh Nghệ-an, nay sung hậu bổ tỉnh ấy.

M. Tôn-thất-Tuyên, hàn lâm viện cung phụng lãnh lại mục huyện Hàm-tân.

M. Hoàng trọng-Huy, tri huyện Sơn-hà tỉnh Quảng-ngãi nay đổi đi hậu bổ tỉnh Phú-yên.

M. Lê-thế-Tiếp, học-sinh sung thừa phái thế thông lại phủ Diễn-châu nay được sơ thọ cung phụng, nhưng sung.

M. Hoàng-tứ-Kỳ, hậu bổ tỉnh Phú-yên, nay bổ đi tri huyện Hướng-hóa tỉnh Quảng trị.

M. Hồ-Giám, hàn lâm viện điển bộ lãnh chánh cửu phẩm Bộ-binh thăng hàn-lâm-viện điển tịch nhưng sung.

M. Trần-Nam cửa phẩm tỉnh Quảng-trị, được khai phục tăng bát phẩm.

M. Phạm-bá-Ủc, tăng bát phẩm lãnh tri châu Quang-hóa được khai phục chánh bát phẩm, nhưng lãnh.

M. Hoàn-xuân-Trích, chánh cửu phẩm tỉnh Thanh-hóa, thăng hàn lâm viện điển-bộ, nhưng lãnh.

M. Châu-đình-Năm, Thừa phái tỉnh Bình-thuận đổi đi thừa phái tỉnh Khánh-hòa.

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin cảnh-giác mua báo khi có việc gì viết thư đòi bổ-báo-quán, thì cho biết cả số in ở từ giấy gửi báo, hoặc là gửi cho bản-quán mấy giấy quảng-cáo, để cho người làm đề tìm kiếm. Kẻo cứ ngại thường hay kỵ tên vẫn tắt, hoặc thấy quá, không rõ là ai, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

VIỆC TRUNG-KỲ

TOURANE

Đá nhầm chỗ hiểm. — Sáng hôm 5 Janvier tại trước bến tàu có một người đàn bà có thai ngồi bán gánh đồ ăn trên cầu, giữa lúc khách ăn đương xúm-xít, chợt có ông Tây cưỡi một sở kia đi ngang qua, trông thấy thợ thấy trong sở bỏ công việc làm ra ngồi ăn-uống ồn-ào, ông nổi giận lạ rầy bọn thợ, và đá mụ bán hàng một đá đuổi phải gánh đi nơi khác, không may đá đụng nhầm chỗ hiểm mâu me tuôn ra đầm đề, người bị đá liền bất tỉnh nhân sự ngã lăn ra đất. Ông Tây nguyên vì nóng giận mà đá không ngờ lỡ chân đến thế, ông ta hoảng-hốt vội-vàng cho vực mụ lên xe chở vào nhà thương cứu chữa ! Hiện nay mụ ta còn nằm điều dưỡng ở nhà thương ; chẳng hay có toàn tính mạng được không.

Câu chuyện thật thì chỉ có chừng ấy, mà mấy hôm trong thành phố người ta đồn rậy lên lắm chuyện ra ghê.

Nhưng việc này đối với công lý và nhân đạo, thì cũng chẳng khỏi người ta oán trách vậy, tội nghiệp thay !

Tin sau cùng.

Việc giấy bạc giả ở Hung-gia lị

Trong các máy đàng để làm giấy bạc giả, có hai cái mua ở Leipz'd. M. Ruba, thư-ký của hoàng-thân Windischgraetz có nói giấy mua ở nước Đức. Hoàng-thân Windischgraetz suy nhược lắm. Bà-tước Nadossy nói rằng có giao cho người đồng-đảng là Jankwitz một cái giấy quan-hệ về việc ngoại-giao.

Trong lúc lấy cung lại có phát xuất được nhiều điều chứng rằng hoàng-thân Windischgraetz và bà-tước Nadossy can phạm vào việc này. Có bắt được giấy má chứng rằng có người Đức về đảng quốc-dân sắp-tiến giúp việc mua giấy. Hoàng-thân Windischgraetz có xin nộp hai nghìn triệu couronnes ký quĩ để được tạm tha.

Thủy-tai ở nước Pháp

Đêm mới rồi sông Seine lên 16 centimètres. Giới đã lạnh, vậy có sơ mong rằng thế nước không kịch hơn.

Việc nước Trung hoa

Đoàn-kỳ-Thụy định tổ chức. Để lập một tòa nội các nhiếp-chính, không có tổng-thống, để cho mặt và để cho hội-đồng quan-thuế có thể làm việc được, và để thu được tiền.

Trương-tác-Lâm và Ngô bội-Phu chắc là hợp ý nhau. Trương với Ngô sẽ tiến lên Tsiên-tân, và Bắc kinh, để tảo-trừ bọn quốc-dân quân, và chỉnh quốc-dân-quân cũng phân-tranh lẫn với nhau.

Đến lúc sau cùng lại rõ ra rằng vì ban đêm đảng An-phúc xui giục, Đoàn lại đổi ý, không ký giấy từ chức, làm cho Hứa-thế-Anh là thủ-tướng mới rất là tức giận. Vì vậy sinh ra việc cãi cọ nhau, Hứa bỏ hội đồng trốn vào nhà thương Đức.

Đảng xã-hội nước Pháp với quyền chánh

Hội liên-hiệp của đảng xã hội ở quận Seine phản-kháng việc dự quyền chánh. *Indopac fi*

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được cẩn-thận và tiện-nong chu-tất, nên gửi hiệu *NAM-TÂN, bán sách, số 84, phố Bonnal, Haiphong bán giùm.* 3043

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xương da dầy, đau da dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$50

Có bán tại : Nhà Bào chuông, Hanoi

3001

SẢN-NHIÊN-ĐÀI

Thưa ngài,

Đúng 15 giờ ngày chủ-nhật 24 Janvier 1926, mới ngài lại họp Đại-hội-đồng bất thường hội « Sản-nhiên-Đài » tại nhà Hội số 18, Ngõ Hàng Mã Mây tỉnh Hanoi.

Các việc sẽ bàn hôm ấy định như sau này :

1. Tăng vốn Hội
2. Định lại việc chia lãi.
3. Sửa lại điều lệ Hội
4. Bầu ông Quản-lý thay ông Quản-lý xin thôi.
5. Việc vặt (chọn một ông Đại-lý để trông nom việc Hội.

Tối thứ hai 11 Janvier 1926

CÁI KIẾN KIỆN CỦ KHOAI

Vở chèo cải lương soạn thành được nhiều điệu hát rất hay, câu hát và lời trò rất là thâm thúy và rất có ý vị

Tối thứ ba 12 Janvier 1926

ĐỒNG ĐÌNH CHÍ DỊ

Ngờ đâu ta xuống Đồng đình,

Ấy ai giã nghĩa, bởi mình thì ơn.

3006

Bán 80 $ một con ngựa lại cả bộ yên lẫy còn mới. Ngựa cao 1m30, sắc hồng, 6 tuổi, cưỡi và dông xe cũng hay cả.

Hỏi tại nhà máy « Bière Hommel à digue Parreau, Hanoi. 5.514

Agents d'Annonces en Europe :

L. MAYENCE & Cie

9, Rue Tronchet, PARIS

19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

CHÈ TÀU SÂM-MÂU

Hiệu trà Sâm-mậu nổi tiếng đã lâu. Trước : đây các ngài ở xa muốn mua, có khi gửi đi không tiện, thật phụ lòng các quí-khách. Bây giờ muốn được nhiều người làm đại-lý, hễ ai muốn làm, xin viết thư cho số 59 phố Hàng-ngang Hanoi.

1. Phàm bán trà bất cứ nhiều ít, mỗi một trăm đồng sẽ để hoa-hồng cho đại-lý 3$.

2. Phàm những tiền phí-tổn gởi trà cùng gởi tiền và thư phụ đòi-đẹ, vân vân thì bản-hiệu đều xin chịu.

3. Giá hàng tùy theo kỳ tiền dài ngắn đã sẽ định. 3030

茂MAO-SENG盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NỘI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3013 MẬU-THỊNH kính cáo.

Các kiểu ảnh cụ Phan-bội-Châu

Ông Hương-Ký vào chụp cinéma trong khi làm lễ Đăng-quang tại Huế, vừa mới gởi ra 6 kiểu ảnh (18×24) của cụ Phan-bội-Châu :

1. — Nửa người, bận Hoa-phục.
2. — Cả người, bận Hoa-phục.
3. — Nửa người, bận Nam-phục, mắt đọc kinh, trông rõ là một cụ Đại-nho ta thuở xưa.
4. — Nửa người, bận Âu-phục, trông rõ là một nhà Đại-chính-trị đời nay.
5. — Cả người, bận Âu-phục, ngồi trong văn-phòng, tay cầm bút, đang viết một bài quốc-hồn, nhìn kỹ trông thấy cả chữ.
6. — Cả người, bận Âu-phục, ngồi ghế tựa, tại trong vườn hoa, đang nghĩ đến tiền-đồ Việt-Nam tổ-quốc.

Giá bán mỗi bức 1$00 — Cả 6 bức thì 5$00. Ngài nào muốn mua, xin viết thư về hiệu Hương-Ký Photo Hanoi để làm cho kịp. Ai mua buôn có trừ hoa-hồng.

Có bán tại Tân-Dân-Thư-Quán, Hanoi 3039



Nhiều và lượt Tây 3$50, 3$00 et 2$80

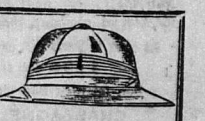
BẾP, ĐÈN VÀ GIÁ HẠ

Lampe 15 bougies 13 fr. 00

NGUYỄN-NGỌC-LINH

104, Rue du Chanvre, Hanoi

Ancienne maison Khâm-Thiên (Grande Route)



CASQUES EN LIÈGE

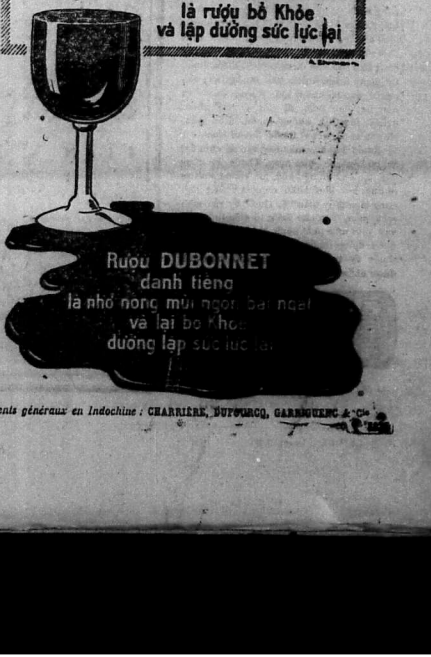
2$50 à 3$50

Bán buôn rất hạ

3037

Rượu DUBONNET

là rượu bổ Khỏe và lập dưỡng sức lực lại



Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90 3001



Trị bệnh đau xương và đau lưng

Những bệnh ta thường mắc phải thì có bệnh đau lưng, đau xương, đau gân, các bệnh về tiểu tiện, vân vân..., cũng là nhiều bệnh tật, cái gốc đều do trong thân thể nhiều chất acide urique mà ra cả.

Thuốc Pilules Foster trị bệnh đau lưng và đau xương rất công-hiệu. Thuốc ấy làm cho trong thân-thể mất hết chất acide urique nó gây nên các bệnh ấy. Thuốc ấy làm cho bộ thận và khớp xương được mềm mại. Thuốc ấy làm cho mất những chất phông đi, và các bệnh về tiểu-tiện. Thuốc ấy trừ các bệnh nhiều khi không biết gốc ở đâu, mà kỳ thực là bởi thận yếu, hoặc trong thân-thể nhiều chất acide urique quá. Thuốc ấy uống không có gì là nguy-hiểm, mà hiệu-nghiệm rất chóng. Thuốc ấy làm cho trong người dễ chịu, và lọc máu cho chong. Các thứ thuốc Foster bán tại số 25, rue Saint-Ferdinand, Paris-17.

Hàng bào-chế nào cũng có bán

3044 l

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh dày, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets 3001

Cachou Lajaunie

là một thứ thuốc làm cho

dễ tiêu,

khỏi ho và khỏi ngứa cổ

Cần cho những người hút thuốc lá. Chỉ có thứ thuốc đó là hay hơn, còn các thứ khác là giả cả

Giá mỗi hộp là 0$10

Có bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền,

3002 HANOI

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Hễ các ngài thấy trong mình mệt nhọc, xanh sao, yếu đuối, ăn không ngon và hay sốt-rét thì các ngài nên dùng ngay chớ ngần ngại, thử

Rượu bổ của ông Bác-sĩ J. K.-WATSON

Như thế thì các ngài đỡ phải tốn kém và lại chóng khỏi nữa.

Giá bán : 2$25 một chai lít

1.20 chai nửa lít

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

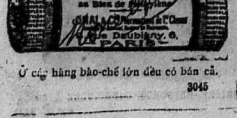
Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI 3002

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Tại làm sao người mắc bệnh khí hư, thường hay biếng chữa ?

Bệnh khí-hư sinh ra những nỗi khó khăn thế nào tưởng không ai nên không biết : sưng bàng-quang, sưng nhiếp-hộ-tuyến, sưng dịch-hoàn, sưng niệu-quản. Mà đàn bà thì bệnh khí-hư sinh ra các bệnh tử phúc-bộ cùng bệnh tuyệt sản. Nhưng người ta sở dĩ biếng chữa bệnh ấy là vì thuốc chữa không phải ai cũng có thể dùng được. Cách thụt nhiều khi cũng chẳng công-hiệu gì. Rửa ráy cũng khó làm cho được có ích. Tiêm thuốc thì nguy hiểm, nhiều khi thuốc dùng vào người đau lại không chịu được, thành ra nôn oe, đau thận, đi rửa. Vì vậy nhiều người có bệnh không muốn chữa nữa. Nhưng ai đã biết vị thuốc *Santal Monal* là vị thuốc qui-hóa mà uống vào dễ chịu ấy, thì có bệnh tất chữa ngay. Thuốc ấy uống vào làm cho dễ tiêu hóa, mà không sinh ra những nỗi khó khăn, cũng là không làm sưng niệu-thủy toàn bộ. Thuốc ấy rửa sạch niệu-quản, làm cho thêm số niệu-thủy. Vì vậy mới mắc phải bệnh khí-hư, chớ nên quên dùng thuốc *Santal Monal*, vì dùng thuốc ấy thì bệnh chóng khỏi mà tránh được những nỗi khó khăn.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

Các ông nên đến ngay hiệu :

NAM-THỊNH

6, Rue des Cantonnais, 6

HANOI

Hàng rất mới sang — Cai mới rất khéo

Các ông sẽ có quần áo đẹp, tốt, mà giá lại rẻ.

Mau mau kẻo hết hàng tốt 3016

Thuốc hiệu

ASPIRINE



DES

USINES DU RHÔNE

là thuốc để uống trị những bệnh : **Nóng lạnh, sổ mũi, cảm mình các chứng rất cứ Nhức đầu, nhức tóc, nhức răng Đau mình, đau mỏy, đau lưng Nhức gân cốt, trật cổ.** có bán cùng trong các nhà bán thuốc Phải đòi hỏi cho đúng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

3044 b

Những nhà có con nhỏ cần nhớ nên biết thứ thuốc ho « Tứ-Ngọc-Liên tiêu nhi chỉ khái dược thủy » là một thứ thuốc ho trẻ con rất màu nhiệm và dễ uống, nó làm cho trẻ con khỏi ốm và tiêu được các chất độc ở trong phổi ra, đàn ho gió, ho đàm, hoặc xuyên, hoặc khó thở, nói tóm lại dẫn ho nặng đến đâu mà dùng thứ thuốc này cũng có thể khỏi được, những người dùng qua đã chịu thứ thuốc ho này là một phương thần dược. Giá mỗi lọ là 0$35. Ở các tỉnh xa cứ gửi nhiều mua bán, ai muốn mua, hoặc muốn biết ở tỉnh mình Hiệu nào bán thì cứ viết thư hỏi Hiệu TỨ-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Dap-cau. 3022

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giả lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

3029

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập lự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . . Một litre :* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

FLIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0.80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

Rượu mùi chính-hiệu Marie-Brizard

(LIQUEURS MARIE-BRIZARD)

Uống rượu mùi, phải trọn thứ chính-hiệu:

Anisette Marie Brizard
Cacao Chouao Marie Brizard
Curaçao orange ou blanc Triple sec
Cherry Brandy
Peach Brandy
Fine Pale Brandy
Rhum Charleston supérieur

TOÀN LÀ THỨ RƯỢU NGON VÀ BỔ

THẾT KHÁCH RẤT LỊCH-SỰ !

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3007

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu.

Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra ráo phổi làm cho hay ho mệt uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ ! Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là:

Thuốc nước bổ huyết

3001 **MÁU BỔ 1$40**

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá : 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3002



RƯỢU CỦA ÔNG CỐ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHU VÀ TRỊ BỊNH RẤT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay làm đã nổi tiếng thiên hạ, dù đến cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE lại thuốc hay hơn hết thảy thuốc bổ trước tại, bổ tạng phủ, trị bệnh yếu kém các ấu dân, thuốc đó lấy làm hay cả thế gian ai không dễn quên đặng.

Ai ai đương ốm cũng đặng, nhưng là người bịnh nặng cũng dân bổ hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sơn nhạy : bịnh ho huyết yếu mệt, huyết suy, bổ sức tại các bịnh làm cho con người yếu đuối, ai mới hòa, ho dầm mưa lạnh ngực, rồi ban con lưỡi trắng, trẻ trẻ trong tỉ vị các bịnh đó đều đặng chữa hay thuốc QUINA LAROCHE đặng.

Các nài huyết suy và con gái tốt đương tầm nàng đến bà tế khi lâu sanh sản, cũng như mấy bịnh bổ trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có thấy rét nàng chẳng nên uống đặng thuốc đó.

Các bịnh bổ trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những có trị bịnh mà thôi còn lại ngày ăn trong mình mạnh khỏe, tai thêm sức lực. Ăn uống ngon có nhàng và chẳng bị giảm lần thuốc đó rằng : Rượu ngon thạch cốt thiên thần chế ra (Liqueur de Jésus) tới tạo ngỡ của người Tàu chẳng thứ thuốc trị bịnh hay hơn nổi thấy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đăng cả vạn giấy chứng và làm cảm ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khắp trong lòng ta.

Bởi tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE phải uống từ một tới ba ly có bữa theo chất rượu trọn một ngày trong hai bữa ăn. Còn muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 8 ly trước cũ rét 2 giờ rưỡi, mà ly ly chất nồng trước cơn nữa giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thì uống không pha nước mà khi trời nóng nực thì pha nước và mà uống cho đỡ khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY

Ông thầy bán thuốc hạng nhất tại Paris

3045 b



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs **72.000.000**

TƯ BẢN NỘP RỒI : » **68.400.000**

TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGẠN NGÀY 30 JUIN 1294 : » **84.089.020**

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.

Tổng chủ nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán :

TẠI ĐÔNG-PHÁP : Nam-kỳ : SAIGON.
Trung-kỳ : TOURANE.
Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI.
Cao-mên : PNOM-PENH, BATTAMBANG.
Quảng-châu-loan : FORT-BAYARD.

TẠI VÂN-NAM : MÔNG-TỬ, VÂN-NAM-PHỦ.

TẠI TIÊM-LA : BANGKOK.

TẠI ANH THUỘC-ĐỊA : SINGAPORE.

TẠI TRUNG-HOA : BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNGCẢNG, HANKÉOU.

TẠI PHI-CHÂU : DJIBOUTI.

TẠI TÂN-THẾ-GIỚI : NOUMÉA.

TẠI TAHITI QUẦN-ĐẢO : PAPEETE.

ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE : PONDICHÉRY. 3048

Hiệu viết tắt để gửi điện-tín : INDOCHINE.

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN